

SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT SÓC SƠN

DANH SÁCH
KẾT QUẢ THI THỬ TS 10

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT PT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
							VĂN	TOÁN	ANH
1	900001	ĐỖ BẢO AN	10/09/2010	9A	1	1	5.50	7.75	8.25
2	900002	TRỊNH BẢO AN	29/08/2010	9E	1	2	5.50	6.25	4.50
3	900003	NGUYỄN THỊ BÌNH AN	21/03/2010	9A1	1	3	7.50	8.00	6.50
4	900004	NGUYỄN QUỐC AN	18/05/2010	9A3	1	4	6.50	8.75	7.75
5	900005	NGUYỄN THỊ TÂM AN	24/03/2010	9A7	1	5	5.25	5.25	3.00
6	900006	TRẦN THANH AN	19/03/2010	9A1	1	6	7.50	8.50	8.25
7	900007	ĐỖ BẢO AN	23/08/2010	9A3	1	7	5.00	4.50	7.00
8	900008	NGUYỄN BÙI BÌNH AN	09/12/2010	9E	1	8	5.50	7.25	6.75
9	900009	ĐẶNG TRẦN AN AN	21/04/2010	9G	1	9	7.00	6.00	8.00
10	900010	CHU HOÀI AN	10/08/2010	9D	1	10	7.50	7.75	9.00
11	900011	LÊ BẢO AN	11/07/2010	9B	1	11	7.50	7.50	7.25
12	900012	ĐOÀN THỊ THÚY AN	11/12/2010	9A6	1	12	7.75	4.75	4.50
13	900013	ĐINH HOÀNG AN	03/01/2010	9A1	1	13	6.00	7.50	7.00
14	900014	TRẦN HỒNG AN	30/08/2010	9A	1	14	7.00	5.50	6.00
15	900015	NGUYỄN ĐỨC AN	28/07/2010	9A	1	15	6.75	6.75	5.25
16	900016	LÊ MINH AN	29/01/2010	9A1	1	16	7.25	8.50	8.00
17	900017	NGÔ ĐỨC ANH	03/06/2010	9A	1	17	6.25	8.00	9.25
18	900018	NGUYỄN TỬ ANH	13/03/2010	9A	1	18	5.75	6.50	7.50
19	900019	NGUYỄN LAN ANH	21/07/2010	9A	1	19	6.00	8.50	5.50
20	900020	NGUYỄN QUỲNH ANH	09/01/2010	9D	1	20	5.00	4.75	7.50
21	900021	NGUYỄN MAI ANH	17/05/2010	9G	1	21	6.25	6.50	6.25
22	900022	NGUYỄN ĐỨC ANH	21/07/2010	9G	1	22	5.50	6.25	3.50
23	900023	QUÁCH THỊ VÂN ANH	01/07/2010	9A	1	23	7.75	8.75	8.50
24	900024	QUÁCH HÀ ANH	08/11/2010	9A	1	24	7.00	7.50	3.50
25	900025	QUÁCH HÀ ANH	08/11/2010	9A	1	25			
26	900026	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	15/12/2010	9A	1	26	6.75	6.00	3.25
27	900027	ĐÀM THỊ QUỲNH ANH	17/02/2010	9A	2	1	7.25	6.00	6.25
28	900028	NGUYỄN HẢI ANH	04/03/2010	9A	2	2	6.25	5.25	7.00
29	900029	NGUYỄN THỂ ANH	22/08/2010	9B	2	3	6.50	6.00	7.50
30	900030	NGUYỄN VIỆT ANH	15/03/2010	9B	2	4	6.00	7.00	6.75
31	900031	DƯƠNG THÚY ANH	30/10/2010	9B	2	5	7.25	7.50	4.75
32	900032	NGUYỄN THỂ ANH	14/06/2010	9D	2	6	7.00	3.75	4.00
33	900033	NGUYỄN HẢI ANH	30/11/2010	9A1	2	7	7.25	8.00	8.50
34	900034	NGUYỄN THỊ HỒNG ANH	18/04/2010	9A3	2	8	7.00	6.50	7.25
35	900035	TRẦN QUANG ANH	07/02/2010	9A3	2	9	7.25	8.75	6.50
36	900036	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	24/05/2010	9A6	2	10	6.00	5.75	4.25
37	900037	NGUYỄN HÀ ANH	01/08/2010	9A1	2	11	7.25	9.00	9.00
38	900038	NHỮ NGUYỄN NGỌC ANH	19/11/2025	9A2	2	12	7.50	7.25	6.25
39	900039	NGUYỄN HOÀNG ANH	27/06/2010	9A3	2	13	8.00	9.00	8.25
40	900040	NGUYỄN ĐỨC ANH	28/07/2010	9A5	2	14	5.50	5.75	3.50
41	900041	ĐINH PHAN ANH	17/06/2010	9A6	2	15	6.75	5.75	4.50
42	900042	NGUYỄN THỊ MINH ANH	13/06/2010	9A1	2	16	8.25	7.00	6.00
43	900043	CHỦ MINH ĐỨC ANH	12/02/2010	9A1	2	17	7.25	8.75	9.50
44	900044	NGÔ QUỲNH ANH	31/01/2010	9A1	2	18	8.50	8.00	8.00
45	900045	NGUYỄN TRÂM ANH	08/11/2010	9A2	2	19	7.75	7.75	3.75
46	900046	NGUYỄN LAN ANH	11/01/2010	9A2	2	20	8.50	8.50	8.75

STT	SĐ	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
47	900047	NGUYỄN QUANG ANH	05/06/2010	9A2	2	21	7.25	8.25	8.50
48	900048	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	07/10/2010	9A2	2	22	7.25	7.75	3.75
49	900049	ĐOÀN MINH QUỲNH ANH	25/03/2025	9A2	2	23	7.50	6.50	6.50
50	900050	LƯƠNG HÀ ANH	07/05/2010	9A3	2	24	8.50	7.75	7.75
51	900051	TRẦN HUYỀN ANH	30/08/2010	9A3	2	25	6.75	6.25	7.00
52	900052	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	26/01/2010	9A4	2	26	7.50	6.75	4.50
53	900053	NGUYỄN PHƯƠNG HOÀI ANH	16/05/2010	9A4	3	1	7.75	7.00	3.50
54	900054	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	23/10/2010	9A4	3	2	7.25	8.50	3.25
55	900055	LÊ ĐỨC ANH	01/12/2010	9A5	3	3	6.25	6.75	4.50
56	900056	BÙI HÀ ANH	25/08/2010	9A5	3	4	7.25	7.25	4.75
57	900057	PHẠM QUỲNH ANH	30/06/2010	9A5	3	5	7.50	6.75	2.25
58	900058	DƯƠNG ĐÌNH VIỆT ANH	13/09/2010	9A5	3	6	6.25	8.25	6.75
59	900059	NGUYỄN TUẤN ANH	18/08/2010	9A6	3	7	6.25	8.50	3.00
60	900060	NGUYỄN ĐỨC ANH	09/08/2010	9A6	3	8	8.00	6.25	6.25
61	900061	TRẦN HIỀN MINH ANH	25/07/2010	9A7	3	9	4.75	4.00	2.75
62	900062	TRẦN DUY ANH	22/11/2010	9A3	3	10	6.00	9.00	7.75
63	900063	LÊ ĐỨC ANH	20/05/2010	9A2	3	11		6.75	
64	900064	TÔ HẢI ANH	05/02/2010	9A3	3	12	6.00	5.50	3.25
65	900065	LÊ MINH ANH	17/09/2010	9A3	3	13	7.00	7.75	6.50
66	900066	ĐỖ ĐÌNH HOÀNG ANH	10/02/2010	9A4	3	14	7.25	7.75	7.00
67	900067	NGUYỄN THỂ ANH	19/02/2010	9A7	3	15	8.25	8.50	6.50
68	900068	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	04/12/2010	9A5	3	16	7.00	5.75	5.50
69	900069	ĐỨC THỊ MINH ANH	29/11/2010	9A	3	17	7.75	8.00	9.00
70	900070	NGUYỄN ĐỨC ANH	24/01/2010	9A	3	18	6.75	8.25	7.25
71	900071	NGUYỄN HÀ MINH ANH	13/03/2010	9B	3	19	7.50	6.50	8.25
72	900072	NGUYỄN MINH ANH	17/02/2010	9D	3	20	6.00	7.50	6.50
73	900073	NGUYỄN TRÂM ANH	02/03/2010	9D	3	21	5.50	7.00	3.50
74	900074	NGUYỄN NHẬT ANH	20/09/2010	9C	3	22	5.75	3.75	3.75
75	900075	NGÔ VIỆT ANH	15/11/2010	9C	3	23	5.75	6.25	4.00
76	900076	TRẦN THỊ NGỌC ANH	13/11/2010	9D	3	24	7.00	8.50	6.50
77	900077	NGUYỄN THỊ MAI ANH	02/07/2010	9A	3	25	8.50	7.25	7.25
78	900078	TRẦN MINH ANH	05/06/2010	9B	3	26	7.25	8.75	7.50
79	900079	NGUYỄN HOÀI ANH	10/02/2010	9C	4	1	7.25	8.25	8.75
80	900080	ĐOÀN HẢI ANH	18/05/2010	9C	4	2	7.75	7.75	7.25
81	900081	KHÔNG THỊ LAN ANH	07/02/2010	9C	4	3	7.25	10.00	8.75
82	900082	HOÀNG HÀ ANH	03/01/2010	9C	4	4	7.50	8.50	8.00
83	900083	DƯƠNG DIỆP ANH	12/01/2010	9B	4	5	6.50	8.25	5.75
84	900084	NGUYỄN TRẦN HÀ ANH	12/02/2010	9A	4	6	8.00	7.50	7.25
85	900085	ĐỖ NGUYỄN VÂN ANH	13/10/2010	9A	4	7	6.75	6.75	8.00
86	900086	VŨ ĐỖ QUỲNH ANH	20/10/2010	9A	4	8	7.75	8.50	8.50
87	900087	NGUYỄN ĐẶNG CHÂU ANH	29/01/2010	9B	4	9	5.50	6.50	3.50
88	900088	NGUYỄN TÚ ANH	12/08/2010	9C	4	10	6.25	6.00	6.50
89	900089	NGUYỄN THỂ ANH	11/02/2010	9C	4	11	3.75	5.00	4.25
90	900090	ĐẶNG HỒNG ANH	09/02/2010	9C	4	12	7.50	6.75	7.25
91	900091	VŨ VIỆT ANH	02/08/2010	9D	4	13	8.00	8.50	5.00
92	900092	NGUYỄN HÀ ANH	15/07/2010	9A1	4	14	8.00	7.25	6.75
93	900093	HOÀNG ANH	09/09/2010	9A1	4	15	8.00	8.25	6.00
94	900094	ĐẶNG LÊ ANH	29/05/2010	9A2	4	16	7.75	9.50	8.00
95	900095	NGUYỄN HOÀNG DIỆU ANH	26/04/2010	9A	4	17	7.00	6.25	6.50
96	900096	NGUYỄN NGỌC ANH	23/07/2010	9A	4	18	7.50	8.25	6.50

STT	SRD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
97	900097	TRẦN HOÀI ANH	23/02/2010	9A5	4	19	8.00	5.50	6.00
98	900098	HOÀNG THẢO ANH	14/01/2010	9A	4	20	6.50	7.25	7.25
99	900099	PHAN THỊ HẢI ANH	05/11/2010	9A	4	21	7.00	8.75	9.25
100	900100	ĐINH THỊ NGỌC ANH	03/09/2010	9A	4	22	8.00	6.50	7.00
101	900101	NGUYỄN ĐỨC ANH	28/08/2010	9A	4	23	6.75	6.75	9.00
102	900102	TRẦN NGỌC ÁNH	06/03/2010	9C	4	24	7.00	7.00	6.75
103	900103	ĐỖ MINH ÁNH	20/05/2010	9D	4	25	7.00	4.25	2.50
104	900104	NGUYỄN NGỌC ÁNH	25/09/2010	9C	4	26	7.00	6.50	5.25
105	900105	NGUYỄN THỊ ÁNH	13/09/2010	9A1	5	1	7.75	7.00	6.75
106	900106	ĐOÀN MINH ÁNH	12/10/2010	9A2	5	2	7.25	5.25	4.00
107	900107	PHẠM MINH ÁNH	22/08/2010	9A2	5	3	6.75	6.25	6.00
108	900108	LÊ MINH ÁNH	09/06/2010	9A3	5	4	6.75	9.00	6.25
109	900109	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	03/02/2010	9A5	5	5	7.00	6.50	4.75
110	900110	CÙ TRẦN ÁNH NGUYỆT	23/04/2010	9A5	5	6	6.75	6.25	4.50
111	900111	TẶNG MINH ÁNH	01/10/2010	9D	5	7	6.75	6.75	7.50
112	900112	LÊ NGỌC ÁNH	18/12/2010	9A	5	8	7.75	7.50	8.25
113	900113	NGUYỄN THỊ HỒNG ÁNH	16/03/2010	9A	5	9	7.00	6.25	4.00
114	900114	NGO THỊ ÁNH	29/09/2010	9B	5	10	7.50	7.25	4.50
115	900115	LÊ QUỐC BẮC	03/02/2010	9A2	5	11	7.75	8.00	9.00
116	900116	ĐÀO XUÂN BÁCH	03/09/2010	9A1	5	12	7.25	8.00	9.00
117	900117	BÙI XUÂN BÁCH	13/03/2010	9A5	5	13	7.00	8.25	8.00
118	900118	NGUYỄN HOÀNG BÁCH	19/02/2010	9A	5	14	8.00	9.25	9.25
119	900119	NGUYỄN SỸ BÁCH	19/09/2010	9B	5	15	6.75	5.50	8.25
120	900120	NGUYỄN THỊ KHÁNH BĂNG	12/11/2010	9G	5	16	7.50	6.75	6.75
121	900121	HÀ LÊ GIA BẢO	06/01/2010	9A	5	17	8.00	8.00	7.50
122	900122	NGHIÊM BÁ GIA BẢO	31/12/2010	9B	5	18	6.00	6.25	4.50
123	900123	TRẦN NGỌC BẢO	17/09/2010	9B	5	19	6.50	6.50	7.25
124	900124	NGUYỄN THÊ BẢO	02/11/2010	9D	5	20	6.00	3.25	3.00
125	900125	TRẦN BẢO BẢO	10/11/2010	9G	6	1	6.50	5.75	5.50
126	900126	NGUYỄN GIA BẢO	24/09/2010	9A2	6	2	7.25	6.25	5.75
127	900127	NGUYỄN GIA BẢO	18/05/2010	9A1	6	3	8.00	9.75	8.25
128	900128	TRẦN NGUYỄN GIA BẢO	01/11/2010	9A4	6	4	7.00	6.00	7.75
129	900129	ĐOÀN GIA BẢO	24/12/2010	9A7	6	5	6.75	9.75	8.00
130	900130	TRẦN GIA BẢO	22/07/2010	9A5	6	6	7.00	8.00	6.50
131	900131	NGUYỄN TRỌNG GIA BẢO	27/07/2010	9A7	6	7	8.00	6.75	6.75
132	900132	NGÔ THIÊN BẢO	14/06/2010	9A	6	8	7.50	9.25	8.75
133	900133	NGÔ GIA BẢO	14/10/2010	9D	6	9	7.75	7.50	8.00
134	900134	NGUYỄN ĐÌNH GIA BẢO	18/04/2010	9C	6	10	7.50	8.75	8.00
135	900135	NGUYỄN ĐÌNH GIA BẢO	02/07/2010	9E	6	11	6.50	7.00	6.75
136	900136	NGÔ MINH BẢO	17/11/2010	9B	6	12	6.50	7.25	6.75
137	900137	NGUYỄN THIÊN BẢO	18/01/2010	9A1	6	13	8.00	6.75	7.50
138	900138	NGUYỄN NGỌC BÍCH	01/12/2010	9A	6	14	6.75	8.75	8.25
139	900139	TRẦN THỊ BÍCH	22/09/2010	9G	6	15	5.75	7.75	6.00
140	900140	TRẦN THANH BÌNH	02/09/2010	9C	6	16	6.25	6.75	5.50
141	900141	NGUYỄN QUANG THÁI BÌNH	01/10/2010	9D	6	17	6.75	7.00	4.75
142	900142	NGUYỄN TUẤN BÌNH	30/03/2010	9A4	6	18	6.25	8.75	8.75
143	900143	CAO THANH BÌNH	21/04/2010	9A7	6	19	7.50	7.00	6.25
144	900144	NGUYỄN TIẾN THANH BÌNH	06/12/2010	9B	6	20		6.50	
145	900145	VĂN THỊ NGỌC BÌNH	04/11/2010	9C	6	21	8.00	8.50	8.75
146	900146	ĐẶNG TIÊU BÌNH	27/04/2010	9C	6	22	6.75	8.00	6.50

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
147	900147	NGUYỄN PHÚC BÌNH	27/05/2010	9A	6	23	7.25	9.00	8.00
148	900148	NGUYỄN MANH CẨM	18/09/2010	9D	6	24	6.25	5.75	3.00
149	900149	NGUYỄN HOÀNG BẢO CHÂM	13/04/2010	9A	6	25	6.75	6.75	7.75
150	900150	LƯU NGUYỄN MINH CHÂU	27/11/2010		6	26	7.25	8.25	6.75
151	900151	DƯƠNG MINH CHÂU	15/06/2010	9B	7	1	7.25	4.75	3.25
152	900152	NGÔ BẢO CHÂU	15/02/2010	9A1	7	2	7.50	8.50	8.50
153	900153	NGÔ TUỆ CHÂU	24/07/2010	9A4	7	3	8.50	7.25	7.75
154	900154	NGUYỄN LÊ BẢO CHÂU	23/12/2010	9A5	7	4	7.50	8.50	7.25
155	900155	NGUYỄN BÙI BẢO CHÂU	31/10/2010		7	5	8.00	7.50	7.25
156	900156	TRẦN MINH CHÂU	30/10/2010	9A	7	6	7.50	7.25	9.75
157	900157	NGUYỄN MINH CHÂU	05/09/2010	9C	7	7	6.25	5.00	3.75
158	900158	NGUYỄN BẢO CHÂU	26/08/2010	9D	7	8	8.00	7.75	9.75
159	900159	PHẠM BẢO MINH CHÂU	24/09/2010	9D	7	9	7.50	7.25	6.50
160	900160	HOÀNG MINH CHÂU	20/08/2010	9A	7	10	8.00	5.25	5.25
161	900161	VƯƠNG THỊ BẢO CHÂU	09/10/2010	9A	7	11	8.00	9.75	9.75
162	900162	NGUYỄN DIỆP MINH CHÂU	20/11/2010	9C	7	12	7.75	6.75	7.00
163	900163	NGUYỄN KHÁNH CHI	24/05/2010	9A	7	13	6.50	8.00	5.75
164	900164	LÊ BẢO CHI	06/10/2010	9B	7	14	6.50	4.75	3.75
165	900165	ĐÀO THỊ MỸ CHI	30/09/2010	9B	7	15	7.00	6.50	2.75
166	900166	PHẠM LÊ THÙY CHI	30/09/2010	9D	7	16	5.00	1.00	4.50
167	900167	BÙI HÀ LINH CHI	02/11/2010	9A1	7	17	8.25	8.25	8.25
168	900168	TRẦN VŨ KIỀU CHI	08/10/2010	9A2	7	18	8.00	8.25	5.75
169	900169	NGUYỄN PHƯƠNG CHI	18/06/2010	9A2	7	19	6.50	6.75	6.75
170	900170	NGUYỄN THỊ YẾN CHI	02/02/2010	9A4	7	20	7.00	7.25	7.25
171	900171	NGUYỄN THẢO CHI	13/01/2010	9A7	7	21	7.75	8.25	6.50
172	900172	NGUYỄN KHÁNH CHI	16/04/2010	9A7	7	22	7.50	8.00	4.25
173	900173	NGUYỄN THẢO CHI	23/01/2010	9A	7	23	7.25	7.50	8.25
174	900174	NGUYỄN QUÊ CHI	14/10/2010	9D	7	24	7.50	8.00	7.00
175	900175	NGUYỄN THÙY CHI	26/05/2010	9C	7	25	6.50	6.00	8.00
176	900176	TẠ THỊ MAI CHI	06/10/2010	9A	7	26	7.75	5.50	3.00
177	900177	NGUYỄN MAI CHI	18/09/2010	9A	8	1	7.75	8.25	5.25
178	900178	BÙI LINH CHI	03/08/2010	9D	8	2	6.50	6.25	6.50
179	900179	LÊ HÀ CHI	09/10/2010	9D	8	3	7.00	5.50	2.50
180	900180	PHẠM THÙY CHI	24/11/2010	9A5	8	4	6.75	6.50	4.75
181	900181	NGUYỄN THÙY CHI	16/01/2010	9A	8	5	6.50	7.00	5.50
182	900182	NGUYỄN HẠNH CHI	09/06/2010	9A	8	6	6.75	9.25	6.00
183	900183	ĐOÀN TRƯỜNG CHINH	04/05/2010	9A6	8	7	5.25	5.75	3.50
184	900184	NGÔ HỮU CHÍNH	06/04/2010	9A	8	8	6.75	8.75	7.75
185	900185	NGUYỄN XUÂN CHIẾN CÔNG	02/02/2010	9B	8	9	6.25	6.75	4.50
186	900186	LƯU CHÍ CÔNG	26/11/2010	9A3	8	10	6.75	5.50	6.00
187	900187	NGUYỄN KIÊN CƯỜNG	17/09/2010	9A	8	11	7.00	8.75	5.50
188	900188	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	19/02/2010	9B	8	12	7.75	8.25	7.50
189	900189	NGUYỄN HỮU CƯỜNG	09/02/2010	9B	8	13	7.25	6.25	5.75
190	900190	HOÀNG CHÍ CƯỜNG	25/11/2010	9D	8	14	6.25	5.00	3.50
191	900191	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	08/01/2010	9A	8	15	6.75	6.75	6.75
192	900192	TRẦN QUỐC CƯỜNG	28/12/2010	9B	8	16	6.75	8.00	8.00
193	900193	NGUYỄN PHƯƠNG ĐẠI	04/01/2010	9A7	8	17	7.00	6.50	3.50
194	900194	KHUẤT GIA ĐẠI	18/01/2010	9A	8	18	6.50	6.00	8.00
195	900195	NGUYỄN HỮU ĐÀM	27/02/2010	9A	8	19	6.75	8.25	9.25
196	900196	NGUYỄN HOÀI ĐÀN	22/10/2010	9C	8	20	7.25	6.75	7.00

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
197	900197	LÊ HẢI ĐĂNG	14/10/2010	9A4	9	1	5.75	6.75	6.00
198	900198	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	13/09/2010	9A	9	2	5.50	7.00	3.00
199	900199	NGUYỄN MINH ĐĂNG	18/04/2010	9A	9	3	6.75	7.00	4.50
200	900200	BÙI ANH ĐÀO	10/05/2010	9A	9	4	7.75	9.00	8.25
201	900201	NGUYỄN NGUYỄN CẨM ĐÀO	16/12/2010	9A3	9	5	6.75	8.25	3.00
202	900202	HOÀNG VIỆT ĐẠT	07/06/2010	9A2	9	6	6.50	7.75	5.25
203	900203	DƯƠNG TIẾN ĐẠT	09/09/2010	9A2	9	7	7.00	8.50	6.00
204	900204	NGUYỄN MẠNH ĐẠT	24/02/2010	9A3	9	8	7.00	6.00	8.25
205	900205	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	27/09/2010	9A	9	9	6.50	9.00	8.00
206	900206	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	15/01/2010	9A	9	10	7.00	9.25	9.25
207	900207	TRẦN HOÀNG ĐẠT	07/03/2010	9A	9	11	6.25	6.00	6.75
208	900208	TRẦN THÀNH ĐẠT	18/02/2010	9A	9	12	7.00	8.75	8.50
209	900209	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	27/08/2010	9A	9	13	7.50	8.50	6.25
210	900210	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	22/09/2010	9D	9	14	5.25	5.75	3.00
211	900211	NGÔ TIẾN ĐẠT	15/12/2010	9A	9	15	7.25	7.75	8.25
212	900212	LÊ HUY ĐẠT	01/05/2010	9A8	9	16	6.75	5.75	4.75
213	900213	PHẠM THÀNH ĐẠT	18/01/2010	9A4	9	17	6.00	8.50	8.50
214	900214	LƯU NGỌC ĐIỂM	28/02/2010	9A6	9	18	7.50	8.00	6.25
215	900215	ĐOÀN KHÁNH DIỆN	25/03/2010	9B	9	19	8.25	8.00	3.00
216	900216	TRỊNH PHƯƠNG PHƯƠNG DIỆP	04/11/2010	9D	9	20	7.25	7.00	5.00
217	900217	NGUYỄN KHÁNH DIỆP	23/11/2010	9A	9	21	7.50	8.00	6.75
218	900218	TRẦN THANH NGỌC DIỆP	29/06/2010	9A8	9	22	6.75	6.75	6.25
219	900219	NGUYỄN THỊ HUYỀN DIỆU	15/03/2010	9A	9	23	7.25	9.50	9.00
220	900220	DƯƠNG THÀNH ĐỒ	13/02/2010	9A	9	24	7.50	7.75	5.25
221	900221	TRẦN QUANG ĐỘ	25/08/2010	9C	9	25	7.25	6.00	5.75
222	900222	NGUYỄN PHƯƠNG DOANH	02/10/2010	9A1	9	26	8.25	9.25	8.50
223	900223	NGUYỄN VĂN ĐÔNG	16/05/2010	9B	10	1	6.50	3.75	4.00
224	900224	PHAN ĐÌNH ĐÔNG	25/06/2010	9B	10	2	7.00	8.00	6.50
225	900225	LÊ VĂN ANH ĐỨC	26/11/2010	9C	10	3	6.25	7.50	4.50
226	900226	NGUYỄN ANH ĐỨC	24/01/2010	9B	10	4	6.75	7.25	7.75
227	900227	PHẠM MINH ĐỨC	28/10/2010	9A1	10	5	5.50	5.75	5.25
228	900228	ĐOÀN MINH ĐỨC	02/01/2010	9A2	10	6	8.00	7.50	4.75
229	900229	NGUYỄN GIẢN MINH ĐỨC	12/10/2010	9A3	10	7	5.75	7.25	7.00
230	900230	LÊ MINH ĐỨC	10/06/2010	9A1	10	8	7.75	7.75	7.25
231	900231	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	09/03/2010	9A3	10	9	6.25	7.25	5.75
232	900232	ĐỖ HOÀNG ĐỨC	15/04/2010	9A7	10	10	4.50	6.00	2.50
233	900233	ĐÌNH HIỆU ĐỨC	03/02/2010	9B	10	11	8.00	8.00	8.75
234	900234	LƯƠNG MINH ĐỨC	17/02/2010	9A	10	12	7.00	9.75	8.75
235	900235	TRẦN ĐỖ ANH ĐỨC	06/09/2010	9C	10	13	4.75	4.00	3.75
236	900236	NGUYỄN ANH ĐỨC	20/11/2010	9D	10	14	7.25	8.00	7.25
237	900237	VŨ LÊ TRỌNG ĐỨC	22/05/2010	9A	10	15	7.25	8.00	7.00
238	900238	HOÀNG MINH ĐỨC	01/08/2010	9B	10	16	6.75	7.25	7.25
239	900239	VƯƠNG LÊ TRÍ ĐỨC	26/04/2010	9B	10	17	5.25	7.00	8.25
240	900240	NGUYỄN VĂN ĐỨC	14/02/2010	9E	10	18	5.25	6.25	7.00
241	900241	TRỊNH THỊ THUỖ DUNG	29/05/2010	9A2	10	19	8.00	8.00	6.50
242	900242	NGUYỄN THUỖ DUNG	03/09/2010	9A3	10	20	8.50	8.75	6.75
243	900243	NGUYỄN ĐỨC DỪNG	30/09/2010	9B	10	21	7.75	7.25	4.00
244	900244	NGUYỄN QUANG DỪNG	02/03/2010	9B	10	22	5.50	5.25	7.50
245	900245	NGÔ TIẾN DỪNG	12/12/2010	9A1	10	23	8.00	8.50	7.00
246	900246	NGUYỄN VŨ MẠNH DỪNG	05/09/2010	9A3	10	24	5.75	5.25	2.75

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
247	900247	NGUYỄN TUẤN DŨNG	08/03/2010	9A1	10	25	6.25	7.25	6.75
248	900248	TRẦN ĐỨC DŨNG	23/04/2010	9A1	10	26	7.50	8.50	8.75
249	900249	NGUYỄN MẠNH DŨNG	14/07/2010	9A2	11	1	6.25	7.75	6.50
250	900250	PHẠM MINH DŨNG	16/05/2010	9A2	11	2	7.75	7.25	6.75
251	900251	TRẦN ĐỨC DŨNG	22/06/2010	9A5	11	3	7.25	7.75	8.25
252	900252	LÊ TRẦN CHỈ DŨNG	29/05/2010	9A	11	4	6.50	8.25	8.75
253	900253	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	01/10/2010	9A	11	5	6.75	8.25	8.00
254	900254	ĐỖ TUẤN DŨNG	25/08/2010	9A	11	6	7.25	6.75	4.75
255	900255	NGUYỄN TRUNG DŨNG	31/08/2010	9C	11	7	7.50	8.50	7.50
256	900256	NGUYỄN TIẾN DŨNG	30/11/2010	9B	11	8	6.75	8.50	6.50
257	900257	LÂM THIÊN DŨNG	07/09/2010	9A	11	9	7.00	8.50	7.25
258	900258	NGUYỄN THANH DƯỢC	06/08/2010	9A1	11	10	6.25	6.50	5.25
259	900259	TRẦN VĂN ĐƯỢC	18/02/2010	9B	11	11	6.75	7.50	4.75
260	900260	PHẠM THÁI DƯƠNG	30/09/2010	9B	11	12	6.25	5.75	5.50
261	900261	NGUYỄN THỊ THỦY DƯƠNG	07/03/2010	9A2	11	13	7.25	7.50	5.25
262	900262	ĐÀO THỦY DƯƠNG	16/11/2010	9A3	11	14	7.50	9.50	8.25
263	900263	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	28/11/2010	9A3	11	15	7.50	8.25	7.75
264	900264	ĐOÀN DƯƠNG	04/09/2010	9A8	11	16	6.00	5.25	3.50
265	900265	LƯƠNG THỊ ÁNH DƯƠNG	03/12/2010	9A3	11	17	6.25	5.50	3.00
266	900266	TRẦN THỦY DƯƠNG	01/08/2010	9B	11	18	6.50	7.25	6.25
267	900267	MAI THỦY DƯƠNG	10/02/2010	9B	11	19	6.25	7.25	5.00
268	900268	ĐỖ PHÚC DƯƠNG	04/06/2009	9C	11	20	3.50	4.75	2.25
269	900269	ĐẶNG THỊ THỦY DƯƠNG	30/12/2010	9D	11	21	7.50	7.00	7.50
270	900270	PHẠM ĐẶNG THÁI DƯƠNG	26/03/2010	9A	11	22	5.75	7.75	5.75
271	900271	TRẦN THUỖ DƯƠNG	16/06/2010	9C	11	23	7.50	7.25	7.00
272	900272	NGUYỄN THỊ ÁNH DƯƠNG	29/12/2010	9A	11	24	7.25	6.75	3.00
273	900273	NGUYỄN ĐỨC DUY	23/11/2010	9B	11	25	6.50	8.75	7.25
274	900274	TRẦN KHÁNH DUY	16/11/2010	9A4	11	26	6.50	6.00	1.50
275	900275	DƯƠNG ĐỨC DUY	04/05/2010	9A1	12	1	5.75	9.50	9.25
276	900276	TRỊNH KHƯƠNG DUY	02/02/2010	9A5	12	2	5.75	4.50	3.00
277	900277	NGUYỄN KHÁNH DUY	10/07/2010	9A	12	3	5.50	8.50	9.00
278	900278	NGUYỄN MINH DUY	18/07/2010	9D	12	4	6.50	8.75	8.00
279	900279	NGUYỄN ĐỨC DUY	22/03/2010	9A	12	5	5.50	8.00	5.75
280	900280	ĐOÀN HỒNG DUYÊN	26/06/2010	9A4	12	6	7.00	7.75	4.00
281	900281	LÊ TRỌNG DUYỆT	13/06/2010	9A3	12	7	7.25	9.00	8.25
282	900282	CHU HỒNG GÁM	07/11/2010	9A1	12	8	7.25	6.50	4.00
283	900283	NGUYỄN MINH GIÁC	10/04/2010	9A	12	9	5.75	8.00	7.75
284	900284	NGUYỄN TIẾN GIANG	10/09/2010	9A	12	10	6.25	7.00	5.25
285	900285	LÊ TRÀ GIANG	13/10/2010	9A	12	11	6.75	4.75	6.75
286	900286	DƯƠNG LINH GIANG	29/07/2010	9B	12	12	6.75	6.25	5.25
287	900287	NGÔ HƯƠNG GIANG	09/02/2010	9A6	12	13	6.75	7.75	6.50
288	900288	NGÔ HƯƠNG GIANG	26/06/2010	9A1	12	14	7.25	9.25	7.75
289	900289	LÊ HƯƠNG GIANG	02/01/2010	9A1	12	15	7.00	7.50	7.25
290	900290	ĐOÀN HƯƠNG GIANG	16/11/2010	9A3	12	16	6.25	8.75	6.75
291	900291	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	19/07/2010	9A5	12	17	6.50	7.50	5.75
292	900292	TRỊNH HƯƠNG GIANG	31/03/2010	9A5	12	18	6.75	5.00	4.00
293	900293	NGUYỄN LINH GIANG	02/12/2010	9A2	12	19	7.00	7.00	6.50
294	900294	NGUYỄN VŨ THU GIANG	27/08/2010	9B	12	20	7.50	7.00	7.00
295	900295	TRẦN HƯƠNG GIANG	21/10/2010	9A	12	21	6.50	7.25	9.00
296	900296	LÊ HƯƠNG GIANG	08/10/2010	9C	12	22	6.75	6.25	6.25

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
297	900297	TRẦN THANH HÀ	11/01/2010	9A	12	23	8.00	8.50	7.75
298	900298	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÀ	16/08/2010	9B	12	24	6.75	8.00	7.00
299	900299	DƯƠNG HOÀNG HÀ	06/10/2010	9A6	12	25	7.00	8.75	9.00
300	900300	NGUYỄN THỊ HẢI HÀ	30/11/2010	9B	12	26	6.25	5.75	5.00
301	900301	NGÔ THỊ KHÁNH HÀ	10/09/2010	9A2	13	1	7.00	6.50	6.00
302	900302	NGUYỄN THỊ THU HÀ	16/09/2010	9A3	13	2	6.75	8.75	4.75
303	900303	NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ	01/01/2010	9A1	13	3	7.50	7.25	5.75
304	900304	HỒ NGỌC HÀ	04/05/2010	9A4	13	4	7.00	5.25	3.50
305	900305	BUI THÁI HÀ	15/03/2010	9A5	13	5	6.00	7.50	3.75
306	900306	LÊ THỊ THU HÀ	25/08/2010	9A8	13	6	7.00	6.00	4.00
307	900307	NGUYỄN TRỌNG HÀ	30/10/2010	9A1	13	7	6.25	7.75	8.50
308	900308	LÊ ĐÀO THU HÀ	18/08/2010	9A5	13	8	6.75	4.75	4.75
309	900309	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	18/02/2010	9C	13	9	5.25	5.25	6.25
310	900310	NGUYỄN HỒ NGỌC HÀ	18/05/2010	9D	13	10	6.75	4.00	5.00
311	900311	VI DIỆP HÀ	19/11/2010	9A	13	11	7.25	7.75	9.75
312	900312	NGUYỄN NGỌC NGÂN HÀ	22/07/2010	9A	13	12	6.75	6.75	5.25
313	900313	NGUYỄN KHÁNH HÀ	03/12/2010	9A	13	13	7.00	8.75	8.00
314	900314	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	01/08/2010	9A	13	14	7.75	8.25	8.50
315	900315	NGUYỄN TUẤN HÀ	11/01/2010	9A5	13	15	6.50	8.50	7.25
316	900316	HOÀNG KHÁNH HÀ	13/09/2010	9A	13	16	6.75	8.25	7.25
317	900317	HOÀNG THỊ HÀ	24/12/2010	9E	13	17	6.25	5.25	3.50
318	900318	NGUYỄN HOÀNG HẢI	26/09/2010	9A5	13	18	6.00	5.75	7.25
319	900319	NGUYỄN NGỌC HẢI	30/11/2010	9A3	13	19	6.00	5.50	3.50
320	900320	NGUYỄN DUY HẢI	17/03/2010	9B	13	20	6.50	9.00	5.00
321	900321	ĐÀO ĐỨC HẢI	06/06/2010		13	21	6.25	7.75	7.75
322	900322	NGUYỄN BẢO HÂN	04/06/2010	9B	13	22	6.00	3.75	4.00
323	900323	BÙI THỊ GIA HÂN	08/12/2010	9A	13	23	6.00	6.25	6.75
324	900324	LÊ NGỌC HÂN	29/09/2010	9A	13	24	7.50	9.50	6.00
325	900325	TẠ NGỌC HÂN	11/08/2010	9A	13	25	8.00	7.75	7.25
326	900326	NGÔ THỊ BÍCH HẰNG	17/12/2010	9C	13	26	6.00	6.75	7.25
327	900327	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	15/01/2010	9A	14	1	6.25	6.50	6.75
328	900328	NGUYỄN THỊ KHÁNH HẰNG	05/01/2010	9A	14	2	7.00	6.00	4.00
329	900329	TRẦN MINH HẰNG	02/09/2010	9A1	14	3	7.25	9.50	8.75
330	900330	LÊ THU HẰNG	09/02/2010	9A2	14	4	7.00	6.25	6.25
331	900331	NGÔ THANH HẰNG	14/05/2010	9A2	14	5	7.50	7.50	7.25
332	900332	NGUYỄN THANH HẰNG	06/02/2010	9A3	14	6	6.50	6.50	7.25
333	900333	TRẦN THỊ MINH HẰNG	15/12/2010	9A6	14	7	6.50	5.50	8.50
334	900334	LÊ MINH HẰNG	23/03/2010	9A	14	8	7.25	7.75	9.00
335	900335	TRẦN THỊ THANH HẰNG	31/08/2010	9C	14	9	6.75	8.75	8.00
336	900336	DƯƠNG THU HẰNG	09/10/2010	9G	14	10	6.25	6.25	7.00
337	900337	LÊ THỊ MINH HẰNG	22/12/2010	9A	14	11	6.75	8.00	8.00
338	900338	ĐỖ MINH HẰNG	29/11/2010	9E	14	12	7.25	7.25	5.75
339	900339	NGUYỄN MINH HẰNG	07/12/2010	9A1	14	13	6.25	7.75	6.50
340	900340	DƯƠNG THANH HẰNG	15/05/2010	9A8	14	14	6.50	6.50	4.75
341	900341	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	04/05/2010	9A	14	15	6.00	9.50	7.50
342	900342	TRẦN HỒNG HẠNH	19/06/2010	9A4	14	16	6.25	6.75	4.00
343	900343	ĐOÀN NGỌC PHƯỚC HẠNH	30/06/2010	9A3	14	17	7.00	5.50	7.25
344	900344	ĐẶNG THÚY HẠNH	19/05/2010	9D	14	18	5.75	7.00	3.50
345	900345	NGUYỄN THÚY HẠNH	17/09/2010	9E	14	19	7.25	8.25	6.00
346	900346	NGUYỄN QUỐC HÀO	28/03/2010	9A2	14	20	6.25	6.25	3.75

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
347	900347	NGUYỄN HIỀN HẬU	06/09/2010	9C	14	21	6.00	6.25	5.50
348	900348	HOÀNG THỊ THU HIỀN	26/09/2010	9A2	14	22	8.25	6.75	7.75
349	900349	NGUYỄN PHƯƠNG HIỀN	19/02/2010	9A8	14	23	5.75	3.75	6.25
350	900350	ĐINH THỊ THU HIỀN	10/11/2010	9E	14	24	6.00	7.75	5.00
351	900351	TRẦN QUANG HIỀN	22/02/2010	9B	14	25	6.25	5.75	5.25
352	900352	NGUYỄN MINH HIỀN	23/08/2010	9E	14	26			
353	900353	VŨ VIỆT HOÀNG HIỆP	03/11/2010	9G	15	1	5.75	6.00	7.75
354	900354	NGÔ QUANG HIỆP	13/12/2021	9A3	15	2	7.25	7.25	7.50
355	900355	ĐÀO ĐỨC HIẾU	26/06/2010	9D	15	3	4.50	6.25	4.00
356	900356	NGUYỄN TRÍ HIẾU	23/02/2010	9B	15	4	6.50	6.25	2.75
357	900357	NGUYỄN MINH HIẾU	27/03/2010	9A1	15	5	7.00	9.25	7.50
358	900358	KÁP VĂN HIẾU	15/12/2010	9A1	15	6	8.50	6.75	7.00
359	900359	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	13/09/2010	9A5	15	7	7.25	7.25	5.00
360	900360	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	15/07/2010	9A8	15	8	6.00	7.75	6.25
361	900361	NGUYỄN NHẬT HIẾU	30/03/2010	9A	15	9	7.75	7.75	8.00
362	900362	ĐINH BÀ HIẾU	21/02/2010	9A2	15	10	5.75	8.00	7.00
363	900363	ĐINH QUANG HIẾU	23/07/2010	9A	15	11	6.00	7.75	9.00
364	900364	HOÀNG MINH HIẾU	13/01/2010	9C	15	12	6.50	6.75	5.25
365	900365	TRẦN THỊ MINH HIẾU	18/05/2010	9A2	15	13	7.75	7.00	6.50
366	900366	NGUYỄN THỊ MAI HOA	09/11/2010	9B	15	14	8.00	6.00	6.25
367	900367	NGUYỄN THỊ MỸ HOA	02/08/2010	9A2	15	15	8.50	6.50	8.25
368	900368	DƯƠNG AN HOÀ	25/05/2010	9D	15	16	5.50	6.25	2.00
369	900369	NGUYỄN ĐỨC HÒA	18/11/2010	9H	15	17	5.00	5.75	6.00
370	900370	HỒ THỊ THU HOÀI	15/01/2010	9C	15	18	8.25	8.25	6.50
371	900371	ĐỖ THỊ THU HOÀI	16/08/2010	9A	15	19	8.25	7.50	8.50
372	900372	NGUYỄN ĐỨC HOAN	09/10/2010	9A4	15	20	7.75	6.25	4.50
373	900373	NGUYỄN TIẾN HOÀNG	08/06/2010	9A	15	21	6.00	7.75	7.00
374	900374	TRẦN VIỆT HOÀNG	28/05/2010	9B	15	22	6.00	6.25	2.50
375	900375	NGÔ DUY HOÀNG	19/08/2010	9C	15	23	6.75	7.50	7.25
376	900376	NGUYỄN DUY HOÀNG	06/07/2010	9D	15	24	5.00	0.00	3.50
377	900377	ĐỖ NHẬT HOÀNG	23/06/2010	9C	15	25	5.00	8.25	8.75
378	900378	ĐINH VĂN HOÀNG	30/06/2010	9A4	15	26	7.25	6.00	3.00
379	900379	TẠ HUY HOÀNG	19/10/2010	9A2	16	1	5.00	7.50	7.50
380	900380	TRỊNH MINH HOÀNG	14/12/2010	9A3	16	2	5.75	9.25	5.00
381	900381	NGUYỄN KIM HOÀNG	16/12/2010	9A6	16	3	6.50	6.75	3.75
382	900382	LẠI MINH HOÀNG	27/05/2010	9A7	16	4	6.50	7.25	3.25
383	900383	ĐỖ MINH HOÀNG	06/09/2010	9A3	16	5	5.75	8.50	7.25
384	900384	ĐỖ NGUYỄN HOÀNG	08/08/2010	9C	16	6	7.00	7.50	7.25
385	900385	ẬU VĂN HOÀNG	02/02/2010	9B	16	7	5.50	4.00	4.00
386	900386	TRẦN HUY HOÀNG	14/10/2010	9D	16	8	6.25	5.75	5.25
387	900387	NGUYỄN DUY HOÀNG	19/12/2010	9C2	16	9	6.25	7.25	4.00
388	900388	HỒ THU HỒNG	28/01/2010	9A2	16	10	7.50	3.75	2.75
389	900389	NGUYỄN THỊ HỒNG	24/06/2010	9A6	16	11	8.00	7.25	6.50
390	900390	TRẦN ĐỨC HỢP	01/08/2010	9A2	16	12	6.75	8.00	4.75
391	900391	TRẦN THỊ HUỆ	20/08/2010	9D	16	13	6.00	5.50	4.25
392	900392	NGUYỄN THỊ HUỆ	28/12/2010	9A3	16	14	7.75	8.00	5.75
393	900393	NGUYỄN TRẦN KIM HUỆ	05/08/2010	9A	16	15	6.50	6.75	7.50
394	900394	NGUYỄN HÀ HUỆ	04/12/2010	9A2	16	16	7.50	9.25	8.75
395	900395	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	14/10/2010	9A	16	17	7.00	9.00	7.50
396	900396	PHAN XUÂN HÙNG	19/03/2010	9B	16	18	5.00	5.50	1.75

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
397	900397	TRẦN ĐỨC HÙNG	11/03/2010	9A1	16	19	6.75	9.00	7.75
398	900398	NGUYỄN MANH HÙNG	07/06/2010	9A2	16	20	7.00	6.75	8.25
399	900399	ĐÀO CHẤN HÙNG	14/12/2010	9A6	16	21	7.50	7.00	8.00
400	900400	NGUYỄN PHI HÙNG	16/03/2010	9B	16	22	5.75	7.75	6.50
401	900401	NGUYỄN VĂN TIẾN HÙNG	03/02/2010	9G	16	23	7.25	4.00	6.25
402	900402	QUÁCH MINH HÙNG	13/09/2010	9C	16	24	7.25	9.75	9.00
403	900403	NGUYỄN TUẤN HÙNG	11/01/2010	9A5	16	25	7.00	6.75	8.50
404	900404	NGUYỄN TUẤN HÙNG	13/01/2010	9A2	16	26	7.25	4.00	2.00
405	900405	NGUYỄN TUẤN HÙNG	09/12/2010	9A1	17	1	6.00	6.50	7.00
406	900406	LÊ GIA HÙNG	16/12/2010	9A1	17	2	7.00	9.25	8.75
407	900407	ĐOÀN CHẤN HÙNG	15/07/2010	9A3	17	3	5.50	6.25	4.50
408	900408	BÙI TUẤN HÙNG	01/10/2010	9A5	17	4	7.50	5.25	5.50
409	900409	ĐỒNG TUẤN HÙNG	03/10/2010	9E	17	5	7.00	6.50	4.00
410	900410	NGUYỄN THÀNH HÙNG	31/08/2010	9A	17	6	6.25	7.25	7.75
411	900411	NGUYỄN CHÍ HÙNG	27/10/2009	9B	17	7	7.00	4.25	6.50
412	900412	NGÔ THỊ THU HƯƠNG	02/01/2010	9D	17	8	6.75	5.50	4.50
413	900413	HOÀNG QUỲNH HƯƠNG	27/05/2010	9A	17	9	7.75	8.00	6.75
414	900414	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	27/03/2010	9E	17	10	6.50	6.00	2.75
415	900415	TRẦN DIỄM HƯƠNG	25/09/2010	9A	17	11	6.50	7.25	9.00
416	900416	NGUYỄN THU HƯƠNG	01/01/2010	9A5	17	12	7.00	5.75	2.50
417	900417	LÊ THU HƯỜNG	13/01/2010	9A6	17	13	6.75	5.25	9.00
418	900418	TRẦN ĐỖ KHÁNH HUY	23/09/2010	9B	17	14	6.75	7.25	6.50
419	900419	NGUYỄN TRUNG HUY	17/09/2010	9D	17	15	5.50	6.50	6.00
420	900420	QUÁCH NGỌC HUY	13/02/2010	9A	17	16	7.25	5.75	4.75
421	900421	NGUYỄN GIA HUY	27/11/2010	9E	17	17	7.50	6.50	4.50
422	900422	NGUYỄN QUANG HUY	02/01/2010	9E	17	18	8.00	6.25	5.50
423	900423	BÙI QUANG HUY	11/11/2010	9A6	17	19	7.00	8.00	3.75
424	900424	ĐOÀN CHÍ HUY	26/08/2010	9A1	17	20	9.00	9.50	8.50
425	900425	TRẦN LƯƠNG HUY	17/08/2010	9A1	17	21	8.00	9.50	9.25
426	900426	HÀ LÊ QUANG HUY	06/04/2010	9A2	17	22	8.00	8.75	3.50
427	900427	TRỊNH MINH HUY	14/12/2010	9A3	17	23	7.25	7.75	4.25
428	900428	TRẦN ĐÌNH BAO HUY	25/08/2010	9A2	17	24	5.50	7.25	7.75
429	900429	NGUYỄN NAM HUY	16/09/2010	9B	17	25	7.50	7.00	8.00
430	900430	NGUYỄN MINH GIA HUY	22/04/2010	9C	17	26	7.50	9.00	8.25
431	900431	HỒ NGUYỄN GIA HUY	19/02/2010	9E	18	1	4.25	5.75	2.25
432	900432	VƯƠNG ĐÌNH MINH HUY	24/10/2010	9A	18	2	7.25	9.50	8.25
433	900433	VÕ ĐỨC HUY	06/05/2010	9C	18	3	5.50	5.00	4.00
434	900434	LÊ TRẦN GIA HUY	17/03/2010	9A	18	4	6.50	7.25	9.25
435	900435	NGUYỄN ĐOÀN HUYỀN	12/07/2010	9B	18	5	7.00	6.50	6.00
436	900436	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	20/09/2010	9A	18	6	5.50	9.00	7.75
437	900437	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	07/03/2010	9B	18	7	7.75	3.75	4.25
438	900438	NGUYỄN THU HUYỀN	07/08/2010	9B	18	8	6.00	8.75	8.00
439	900439	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	01/10/2010	9A1	18	9	8.00	9.75	8.25
440	900440	ĐÀO BÍCH HUYỀN	07/02/2010	9A1	18	10	7.00	9.00	8.75
441	900441	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	09/12/2010	9A4	18	11	5.50	6.50	4.75
442	900442	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	25/03/2010	9A3	18	12	6.00	7.25	7.00
443	900443	BÙI KHÁNH HUYỀN	16/02/2010	9C	18	13	7.75	9.50	8.50
444	900444	PHÙNG THỊ THU HUYỀN	10/10/2010	9A	18	14	7.00	6.00	7.00
445	900445	NGUYỄN THỊ KIM HUYỀN	18/06/2010	9A	18	15	6.25	7.00	5.00
446	900446	NGUYỄN QUANG KHẢI	10/01/2010	9A	18	16	7.00	7.75	4.25

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
447	900447	BÙI ĐÌNH KHẢI	29/07/2010	9A1	18	17	5.25	8.50	8.75
448	900448	PHẠM VĨNH KHANG	15/10/2010	9A	18	18	7.00	8.50	7.00
449	900449	TẠ PHAN TUẤN KHANG	04/12/2010	9C	18	19	7.00	8.25	8.50
450	900450	NGUYỄN TUỆ KHANH	14/02/2010	9C	18	20	7.00	9.75	7.50
451	900451	NGUYỄN HỒNG KHANH	24/12/2010	9E	18	21	6.75	5.25	5.75
452	900452	NGUYỄN HÙNG KHÁNH	10/07/2010	9D	18	22	5.25	6.50	6.75
453	900453	LÊ NHẢ KHÁNH	03/10/2010	9A5	18	23	5.50	5.00	5.75
454	900454	NGUYỄN QUANG DUY KHÁNH	13/08/2010	9D	18	24	5.00	3.75	5.00
455	900455	KHÔNG MINH KHÁNH	08/12/2010	9A1	18	25	5.25	8.00	6.50
456	900456	NGUYỄN VĂN BẢO KHÁNH	21/10/2010	9A3	18	26	6.75	8.00	5.25
457	900457	NGUYỄN LÊ KHÁNH	02/06/2010	9A1	19	1	6.25	6.75	8.50
458	900458	TRẦN BUI NGỌC KHÁNH	26/03/2010	9A2	19	2	7.00	6.00	4.50
459	900459	TRẦN MINH KHÁNH	02/09/2010	9A3	19	3	6.50	8.25	7.25
460	900460	BÙI QUỐC KHÁNH	21/03/2010	9A6	19	4	6.75	7.00	7.00
461	900461	NGUYỄN THỊ MAI KHÁNH	02/09/2010	9A	19	5	7.50	6.75	8.50
462	900462	NGUYỄN BẢO KHÁNH	29/10/2010	9B	19	6	7.25	6.50	7.00
463	900463	PHẠM GIA KHÁNH	03/02/2010	9A	19	7	7.00	7.75	7.25
464	900464	LA AN KHÁNH	03/07/2010	9C	19	8	7.25	6.75	4.50
465	900465	PHÙNG GIA KHÁNH	13/09/2010	9A2	19	9	7.00	8.50	7.00
466	900466	NGUYỄN NAM KHÁNH	23/05/2010	9A	19	10	6.50	7.25	8.75
467	900467	ĐINH VĂN KHIÊM	17/11/2010	9A3	19	11	7.50	8.75	5.75
468	900468	TRẦN ĐĂNG KHOA	11/01/2010	9A	19	12	6.75	9.00	7.75
469	900469	NGUYỄN MINH KHOA	31/01/2010	9A	19	13	6.75	7.25	8.00
470	900470	MA ĐĂNG KHOA	13/03/2010	9A5	19	14	5.75	5.75	4.00
471	900471	ĐẶNG VIỆT ANH KHOA	06/12/2010	9A1	19	15	7.75	7.75	8.50
472	900472	ĐOÀN MINH KHÔI	08/09/2010	9A2	19	16	6.25	8.50	5.75
473	900473	NGUYỄN THIÊN KHÔI	11/10/2010	9A1	19	17	8.00	7.50	8.25
474	900474	LÊ NAM KHÔI	05/01/2010	9A7	19	18	7.25	6.00	4.50
475	900475	NGUYỄN THIÊN KHÔI	11/10/2010		19	19			
476	900476	ĐỖ MINH KHÔI	11/10/2010	9A	19	20	7.25	7.75	8.25
477	900477	NGUYỄN NHẬT QUỲNH KHÔI	19/10/2010	9A7	19	21	6.50	7.00	4.00
478	900478	NGUYỄN NGỌC KHUÊ	29/06/2010	9D	19	22	7.00	7.00	9.00
479	900479	TRẦN XUÂN KIÊN	01/06/2025	9A	19	23	5.50	7.25	8.50
480	900480	NGUYỄN TRUNG KIÊN	26/06/2010	9E	19	24	7.50	3.75	4.50
481	900481	LƯU CHÍ KIÊN	31/07/2010	9A2	19	25	6.75	6.50	6.00
482	900482	ĐỖ ĐỨC KIÊN	12/10/2010	9A	19	26	5.25	7.25	8.25
483	900483	NGUYỄN CHÍ KIÊN	05/11/2010	9A5	19	27	6.50	5.50	2.25
484	900484	NGUYỄN CHÍ KIÊN	05/11/2010	9A5	19	28			
485	900485	PHAN TRUNG KIÊN	06/08/2010	9B	19	29	6.50	6.00	7.00
486	900486	ĐÀO TUẤN KIẾT	04/02/2010	9A4	19	30	7.50	9.25	7.75
487	900487	LÊ TUẤN KIẾT	04/09/2010	9A3	19	31	7.75	7.50	7.50
488	900488	NGUYỄN VŨ TUẤN KIẾT	02/02/2010	9A7	19	32	4.75	5.75	3.50
489	900489	PHẠM KHÁI KIẾT	16/04/2010	9A	19	33	6.50	7.50	7.50
490	900490	NGUYỄN TUẤN KIẾT	26/11/2010	9A	19	34	5.75	8.75	5.25
491	900491	VƯƠNG ĐÌNH TUẤN KIẾT	22/09/2010	9D	19	35	7.25	8.00	8.00
492	900492	NGUYỄN KIM BẢO	14/11/2010	9A8	19	36	6.75	3.00	6.50
493	900493	ĐOÀN THIÊN KỶ	19/07/2010	9C	19	37	3.75	6.00	0.50
494	900494	NGUYỄN VĂN LAM	17/08/2010	9G	19	38	6.00	6.50	1.75
495	900495	ĐỖ THANH LAM	15/11/2010	9A	19	39	7.50	8.50	7.25
496	900496	LÊ TRUNG LÂM	23/02/2010	9A3	19	40	6.00	6.00	5.75

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
497	900497	ĐỖ VIỆT HẢI LÂM	19/01/2010	9A	19	41	7.00	9.00	8.75
498	900498	NGUYỄN ĐĂNG HOÀNG LÂM	19/11/2010	9B	19	42	6.50	7.00	3.25
499	900499	DƯƠNG ĐỨC LÂM	26/08/2010	9B	19	43	7.00	8.00	8.00
500	900500	TRẦN QUỐC LÂM	14/11/2011	8A1	19	44	6.75	0.75	5.00
501	900501	NGUYỄN TÙNG LÂM	15/04/2010	9A1	19	45	8.25	9.25	8.25
502	900502	NGUYỄN PHƯƠNG LÂM	21/01/2010	9A3	19	46	7.00	8.00	6.50
503	900503	ĐOÀN XUÂN LÂM	07/09/2010	9A4	19	47	6.00	8.25	4.50
504	900504	NGUYỄN BÁ LÂM	28/06/2010	9A1	19	48	7.50	7.50	3.75
505	900505	NGUYỄN PHƯƠNG LÂM	22/09/2010	9A4	19	49	4.50	8.50	7.25
506	900506	LÊ SƠN LÂM	22/10/2010	9A	19	50	6.50	8.75	5.75
507	900507	NGUYỄN BẢO LÂM	29/08/2010	9A	19	51	7.25	7.00	7.00
508	900508	TRẦN ĐẠI LÂM	16/03/2010	9B	19	52	7.50	8.00	7.00
509	900509	NGUYỄN VĂN LÂM	20/08/2010	9D	20	1	6.25	6.25	3.50
510	900510	NGÔ TUỆ LÂM	27/10/2010	9C	20	2	6.50	6.00	4.25
511	900511	NGUYEN TUNG LÂM	26/07/2010	9A6	20	3	7.75	7.00	5.50
512	900512	TRẦN TÙNG LÂM	13/10/2010	9A	20	4	7.00	5.50	5.00
513	900513	NGUYỄN THỊ HOÀI LAN	28/01/2010	9B	20	5	7.50	5.25	5.25
514	900514	NGUYỄN PHƯƠNG LAN	09/08/2010	9A3	20	6	6.25	8.50	6.75
515	900515	THẾ PHƯƠNG LAN	20/08/2010	9A4	20	7	3.75	4.25	6.25
516	900516	PHẠM THỊ HƯƠNG LAN	27/02/2010	9C	20	8	5.00	4.75	3.00
517	900517	NGUYỄN MAI LAN	21/09/2010	9D	20	9	7.25	6.50	5.25
518	900518	NGUYỄN VŨ BẢO LAN	01/02/2010	9E	20	10	6.75	4.50	3.75
519	900519	LÊ THÀNH LIÊM	07/04/2010	9E	20	11	6.50	6.00	5.50
520	900520	NGUYỄN THANH LIÊM	20/04/2010	9G	20	12	5.75	2.75	3.75
521	900521	TẠ MỸ LINH	31/10/2010	9A	20	13	6.75	8.00	6.25
522	900522	LÊ DUY LINH	26/06/2010	9A	20	14	6.75	8.75	8.00
523	900523	ĐỖ HẠ LINH	15/05/2010	9B	20	15	6.00	5.75	3.25
524	900524	NGUYỄN KHÁNH GIA LINH	12/07/2010	9C	20	16	6.25	7.00	4.00
525	900525	BÙI DIỆU LINH	09/03/2010	9E	20	17	6.25	6.75	4.00
526	900526	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	27/12/2010	9G	20	18	7.00	6.50	5.75
527	900527	LÊ PHƯƠNG LINH	15/10/2010	9A3	20	19	7.50	6.50	5.75
528	900528	TRẦN THỊ NGỌC LINH	21/03/2010	9A	20	20	7.25	6.50	4.00
529	900529	NGUYỄN BẢO LINH	12/12/2010	9B	20	21	8.00	7.75	7.00
530	900530	TRỊNH KHÁNH LINH	22/08/2010	9B	20	22	6.75	5.75	7.50
531	900531	DƯƠNG THỊ KHÁNH LINH	22/08/2010	9B	20	23	7.75	6.25	8.00
532	900532	DƯƠNG THỊ GIA LINH	20/06/2010	9A1	20	24	7.25	9.50	7.25
533	900533	NGUYỄN HẢI LINH	02/04/2010	9A1	20	25	7.00	9.00	8.00
534	900534	TRẦN THỊ LINH	24/01/2010	9A2	20	26	8.25	8.50	6.25
535	900535	NGÔ NHẬT LINH	11/11/2010	9A2	21	1	7.75	4.50	5.25
536	900536	TRẦN BẢO LINH	02/11/2010	9A3	21	2	7.00	6.25	4.75
537	900537	NGUYỄN KHÁNH LINH	11/11/2010	9A1	21	3	8.50	9.25	8.25
538	900538	PHAN DIỆU LINH	13/05/2010	9A1	21	4	8.25	8.75	8.25
539	900539	PHẠM KHÁNH LINH	26/02/2010	9A2	21	5	6.50	7.75	6.50
540	900540	TRỊNH GIA LINH	13/01/2010	9A2	21	6	7.50	9.00	6.25
541	900541	NGUYỄN NGỌC DIỆU LINH	22/03/2010	9A2	21	7	7.50	7.25	4.75
542	900542	PHẠM KHÁNH LINH	27/01/2010	9A3	21	8	7.50	6.25	7.50
543	900543	ĐOÀN NGUYỄN GIA LINH	05/07/2010	9A3	21	9	7.25	8.25	7.50
544	900544	NGUYỄN NGỌC LINH	17/07/2010	9A4	21	10	5.25	7.00	4.25
545	900545	NGUYỄN BẢO LINH	21/10/2010	9A5	21	11	5.50	6.00	4.25
546	900546	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	12/04/2010	9A6	21	12	6.50	6.25	3.75

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
547	900547	NGÔ GIA LINH	09/01/2010	9A7	21	13	6.75	7.00	5.50
548	900548	LÊ NGỌC LINH	20/09/2010	9A7	21	14	6.75	7.25	4.50
549	900549	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	25/09/2010	9A8	21	15	7.75	5.75	3.25
550	900550	LÊ ĐO DIỆU LINH	20/03/2010	9A2	21	16	2.50	7.50	8.25
551	900551	ĐÀM KHÁNH LINH	10/10/2010	9A1	21	17	6.50	8.00	7.75
552	900552	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	15/08/2010	9A3	21	18	6.00	5.00	6.75
553	900553	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	23/09/2010	9A4	21	19	6.75	7.25	7.75
554	900554	LÊ GIA LINH	23/07/2010	9A	21	20	6.50	5.25	4.50
555	900555	NGUYỄN ĐÀO LINH	19/09/2010	9C	21	21	6.75	5.25	7.00
556	900556	NGUYỄN KHÁNH LINH	03/10/2010	9A	21	22	7.25	7.75	9.50
557	900557	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	13/10/2010	9A	21	23	7.75	5.50	8.00
558	900558	NGUYỄN THẢO LINH	09/04/2010	9B	21	24	6.25	4.25	3.00
559	900559	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	22/02/2010	9B	21	25	6.25	7.75	5.50
560	900560	LUU NGOC LINH	30/09/2010	9C	21	26	7.50	8.25	8.00
561	900772	NGUYỄN DUY PHONG	27/10/2010	9B	21.1	1	6.75	7.25	6.75
562	900773	TRINH NAM PHONG	15/09/2010	9A5	21.1	2	7.00	9.50	8.25
563	900774	NGÔ HẢI PHONG	07/12/2010	9B	21.1	3	6.00	7.75	7.50
564	900775	NGÔ HẢI PHONG	07/12/2010	9B	21.1	4			
565	900776	QUÁCH LÊ PHONG	10/12/2010	9A3	21.1	5	7.25	9.00	7.50
566	900777	PHẠM TUẤN PHONG	26/07/2010	9A1	21.1	6	6.25	7.25	8.75
567	900778	PHÙ LINH PHONG	24/08/2010	9A1	21.1	7	8.00	9.00	9.00
568	900779	ĐOÀN THIÊN PHONG	26/02/2010	9A2	21.1	8	5.50	7.50	5.50
569	900780	NGÔ TUẤN PHONG	04/08/2010	9A3	21.1	9	6.25	8.25	8.00
570	900781	NGUYỄN HOÀNG PHONG	17/06/2010	9A6	21.1	10	6.50	6.00	4.50
571	900782	LÊ HOÀNG PHONG	02/10/2010	9A7	21.1	11	6.00	7.50	3.75
572	900783	TRẦN DANH PHONG	07/06/2010	9A	21.1	12	5.50	7.75	8.00
573	900784	NGUYỄN TUẤN PHONG	24/05/2010	9A	21.1	13	6.00	6.50	9.00
574	900785	TRẦN ĐỖ ĐẠI PHONG	08/07/2010	9B	21.1	14	6.25	6.50	9.00
575	900786	NGUYỄN THANH PHONG	29/03/2010	9A	21.1	15	6.75	8.75	9.00
576	900787	NGUYỄN HỮU TUẤN PHONG	15/11/2010	9A	21.1	16	6.25	7.75	5.50
577	900788	NGUYỄN TUẤN PHONG	24/08/2010	9E	21.1	17	4.50	4.75	3.25
578	900789	NGUYỄN TUẤN PHONG	20/09/2010	9A	21.1	18	6.25	7.50	6.50
579	900790	ĐINH NGỌC THIÊN PHÚ	19/08/2010	9A3	21.1	19	6.50	8.00	8.50
580	900791	HOÀNG QUANG PHÚ	09/04/2010	9A7	21.1	20	7.25	8.50	6.25
581	901081	NGUYỄN GIA PHÚC	25/08/2010	9A1	21.1	21	8.50	9.50	9.25
582	901082	ĐẶNG THUY NHIÊN	06/04/2010	9A7	21.1	22	6.50	6.75	5.50
583	901083	TRẦN ANH TUẤN	05/06/2010	8A1	21.1	23	5.50	1.00	7.75
584	901084	TỔNG QUỐC BẢO	31/03/2010	9A	21.1	24	6.25	7.75	6.25
585	901085	NGUYỄN DUY KHÁNH	30/07/2010	9B	21.1	25	5.50	6.50	4.25
586	901086	ĐỖ DUY NAM	08/10/2010	9 A1	21.1	26	6.75	8.50	5.50
587	900561	CAO PHƯƠNG LINH	09/07/2010	9E	22	1	6.50	6.75	6.50
588	900562	NGÔ GIA LINH	13/08/2010	9A1	22	2	7.75	9.50	8.25
589	900563	NGUYỄN THỊ GIA LINH	22/05/2010		22	3	6.00	7.00	7.00
590	900564	PHAN KHÁNH LINH	17/07/2010	9A	22	4	6.75	8.50	6.75
591	900565	NGÔ PHƯƠNG LINH	12/04/2010	9A	22	5	6.75	9.00	7.25
592	900566	NGUYỄN NGỌC LINH	21/05/2010	9A	22	6	6.50	8.25	8.00
593	900567	TRẦN HÀ LINH	05/10/2010	9A	22	7	7.75	8.00	8.50
594	900568	NGUYỄN HÀ LINH	27/10/2010	9A	22	8	7.50	6.50	6.25
595	900569	TRẦN THẢO LINH	28/12/2010	9A2	22	9	7.50	8.00	7.00
596	900570	LÊ GIA LINH	13/10/2010	9A2	22	10	7.75	9.00	8.00

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
597	900571	HOÀNG THÙY LINH	04/02/2010	9A	22	11	7.50	7.75	8.75
598	900572	NGUYỄN THỊ LINH	01/02/2010	9A	22	12	5.75	8.25	4.75
599	900573	NGUYỄN NGỌC LINH	26/11/2010	9D	22	13	6.00	6.75	4.50
600	900574	PHẠM YẾN LINH	22/10/2010	9A4	22	14	4.00	1.75	1.50
601	900575	NGUYỄN KHÁNH LINH	06/04/2010	9A2	22	15	7.75	7.25	8.50
602	900576	CHU THÙY LINH	26/12/2010	9A2	22	16	6.75	6.50	5.50
603	900577	ĐÀM KHẮC LĨNH	19/06/2010	9A	22	17	6.50	6.00	6.25
604	900578	LÊ THỊ LOAN	01/08/2010	9A	22	18	6.50	4.50	4.75
605	900579	NGUYỄN PHƯƠNG LOAN	20/04/2010	9A	22	19	8.00	7.00	6.50
606	900580	DƯƠNG VĂN LOAN	25/02/2010	9E	22	20	8.25	6.75	9.00
607	900581	NGUYỄN XUÂN LỘC	22/05/2010	9C	22	21	7.00	7.00	3.75
608	900582	NGUYỄN HỮU LỘC	13/03/2010	9A1	22	22	6.75	5.50	4.50
609	900583	NGUYỄN ĐẠI LỘC	07/12/2010	9A	22	23	6.50	6.75	6.75
610	900584	NGUYỄN THỊ MỸ LỘC	23/10/2010	9A2	22	24	7.25	5.75	6.25
611	900585	NGUYỄN THANH LONG	04/01/2010	9D	22	25	4.50	7.25	5.25
612	900586	HÀ BÁ LONG	18/11/2010	9A	22	26	7.75	7.50	6.50
613	900587	NGUYỄN VĂN LONG	14/01/2010	9A	23	1	6.75	8.00	3.25
614	900588	LÊ ĐỨC LONG	17/07/2010	9A2	23	2	7.25	9.00	9.25
615	900589	NGUYỄN THỦ LONG	06/01/2010	9A8	23	3	6.75	7.75	4.75
616	900590	NGUYỄN PHƯƠNG PHI LONG	29/04/2010	9A2	23	4	6.00	6.25	5.00
617	900591	LÊ HOÀNG LONG	09/10/2010	9A3	23	5	5.75	5.50	2.75
618	900592	NGUYỄN THÀNH LONG	29/03/2010	9A4	23	6	4.50	5.25	4.00
619	900593	NGUYỄN THÀNH LONG	20/06/2010	9A	23	7	7.25	7.75	6.75
620	900594	NGUYỄN QUANG LONG	15/11/2010	9A	23	8	8.00	8.00	7.75
621	900595	NGUYỄN HOÀNG LONG	26/04/2010	9A2	23	9	7.25	8.75	5.25
622	900596	HOÀNG NHẬT LONG	16/05/2010	9C	23	10	5.25	7.25	5.00
623	900597	TRẦN KHÁNH LY	07/06/2010	9A	23	11	6.25	6.50	7.75
624	900598	NGUYỄN HƯƠNG LY	28/10/2010	9A	23	12	8.50	8.00	9.00
625	900599	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	22/02/2010	9A1	23	13	7.00	7.25	6.25
626	900600	TRẦN HƯƠNG LY	14/01/2010	9A2	23	14	8.00	8.75	6.50
627	900601	TRỊNH KHÁNH LY	28/12/2010	9A4	23	15	6.25	7.00	4.00
628	900602	PHAN THẢO LY	05/09/2010	9A	23	16	7.75	7.00	8.00
629	900603	DƯƠNG THỊ NGỌC MAI	28/06/2010	9D	23	17	6.50	5.25	5.50
630	900604	ĐINH THỊ PHƯƠNG MAI	30/03/2010	9A1	23	18	8.75	9.50	8.75
631	900605	NGUYỄN THANH MAI	13/05/2010	9A3	23	19	7.50	7.50	8.25
632	900606	CHU NGUYỄN HÀ MAI	05/02/2010	9A5	23	20	6.75	6.25	6.25
633	900607	NGUYỄN QUỲNH MAI	26/01/2010	9A	23	21	7.75	7.75	5.75
634	900608	LÊ NGỌC MAI	28/05/2010	9C	23	22	8.25	8.50	8.25
635	900609	NGUYỄN THỊ XUÂN MAI	19/05/2010	9C	23	23	8.00	10.00	8.50
636	900610	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	04/01/2010	9A5	23	24	7.50	7.25	5.50
637	900611	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	21/06/2010	9A	23	25	7.75	8.25	5.50
638	900612	TRẦN ĐỨC MẠNH	20/12/2010	9B	23	26	8.00	8.00	5.50
639	900613	NGUYỄN XUÂN MẠNH	30/03/2010	9B	24	1	7.50	6.50	6.25
640	900614	ĐINH QUANG MẠNH	09/06/2010	9A2	24	2	7.50	7.75	6.75
641	900615	ĐƯỜNG VĂN MẠNH	07/01/2010	9A1	24	3	7.25	7.50	5.50
642	900616	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	19/03/2010	9A5	24	4	6.50	6.50	5.75
643	900617	TRỊNH DUY MẠNH	09/10/2010	9A8	24	5	6.00	4.25	2.75
644	900618	PHẠM ĐỨC MẠNH	18/10/2010	9D	24	6	6.00	7.75	4.75
645	900619	NGUYỄN TIẾN MINH	16/08/2010	9A	24	7	7.50	8.00	8.50
646	900620	VŨ XUÂN MINH	04/07/2010	9A	24	8	7.75	9.00	9.00

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
647	900621	NGUYỄN BÌNH MINH	05/08/2010	9A	24	9	7.50	8.75	8.00
648	900622	LÊ TRẦN TUỆ MINH	01/02/2010	9A	24	10	7.00	7.25	6.00
649	900623	CAO ÁNH MINH	02/08/2010	9B	24	11	7.00	7.50	3.00
650	900624	NGUYỄN TRẦN THANH MINH	07/01/2010	9D	24	12	6.00	6.50	6.50
651	900625	NGUYỄN BÌNH MINH ÁNH	21/10/2010	9G	24	13	4.00	4.00	2.75
652	900626	TRẦN MINH MINH	10/11/2010		24	14	6.50	6.25	6.25
653	900627	LÊ NGỌC MINH	23/05/2010		24	15	8.00	9.00	8.00
654	900628	NGÔ NGỌC MINH	24/03/2010	9B	24	16	8.00	7.00	8.00
655	900629	TRẦN BÌNH MINH	21/03/2010	9A2	24	17	7.25	6.75	6.00
656	900630	NGUYỄN TUẤN MINH	23/04/2010	9A4	24	18	6.25	5.50	6.00
657	900631	HOÀNG BÌNH MINH	13/08/2010	9A3	24	19	7.50	8.00	6.00
658	900632	PHẠM THU MINH	01/02/2010	9A1	24	20	7.50	8.00	7.75
659	900633	HÀ THANH MINH	28/06/2010	9A1	24	21	7.00	7.75	9.25
660	900634	NGUYỄN TRUNG TUỆ MINH	26/03/2010	9A1	24	22	8.00	8.00	8.25
661	900635	NGÔ BẢO MINH	03/10/2010	9A1	24	23	8.75	9.00	9.75
662	900636	VŨ QUANG MINH	04/03/2010	9A2	24	24	5.25	5.75	5.75
663	900637	ĐOÀN MINH	25/05/2010	9A3	24	25	7.75	7.75	5.75
664	900638	ĐỖ KHÁNH MINH	01/08/2010	9A4	24	26	7.75	9.00	8.00
665	900639	NGUYỄN NHẬT MINH	14/07/2010	9A5	25	1	7.00	7.75	5.75
666	900640	VI VĂN MINH	31/08/2010	9A8	25	2	6.75	6.00	4.50
667	900641	NGUYỄN HỮU DUY MINH	20/09/2010	9A8	25	3	8.00	7.50	5.50
668	900642	NGUYỄN ANH MINH	27/08/2010	9A	25	4	7.50	7.75	9.25
669	900643	LUU NHẬT MINH	29/06/2010	9A	25	5	7.00	8.75	9.00
670	900644	PHẠM NGÔ BẢO MINH	30/12/2010	9A	25	6	7.50	7.25	8.00
671	900645	TRẦN BÌNH MINH	08/07/2010	9A	25	7	8.00	9.75	9.50
672	900646	NGUYỄN NHẬT MINH	21/12/2010	9A	25	8	7.25	6.75	7.00
673	900647	NÔNG HOÀNG MINH	28/03/2010	9B	25	9	6.00	7.00	6.50
674	900648	LẠI TUẤN MINH	11/08/2010	10	25	10	7.00	8.50	7.25
675	900649	NGÔ QUANG MINH	30/03/2010	9B	25	11	5.00	5.00	2.25
676	900650	NGUYỄN HOÀNG MINH	05/12/2010	9B	25	12	4.00	8.00	5.00
677	900651	TRẦN QUANG MINH	24/08/2010	9D	25	13	7.75	7.00	5.75
678	900652	NGUYỄN HỒNG MINH	04/10/2010	9A	25	14	7.75	8.25	8.25
679	900653	NGUYỄN HÙNG MINH	23/04/2010	9E	25	15	5.75	7.00	5.00
680	900654	ĐÀO TUẤN MINH	11/07/2010	9A	25	16	7.25	7.00	6.75
681	900655	NGÔ NGỌC MY	03/10/2010	9A	25	17	7.75	8.75	7.50
682	900656	LÊ HÀ MY	02/10/2010	9A	25	18	7.50	8.00	4.75
683	900657	LÊ HÀ MY	09/11/2010	9B	25	19	8.75	6.75	7.50
684	900658	TRẦN NGỌC QUÊ MY	26/02/2009	9A5	25	20	6.00	0.00	3.00
685	900659	LÊ ĐIỂM MY	15/05/2010	9A6	25	21	7.75	5.75	4.50
686	900660	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	30/06/2010	9A6	25	22	7.00	6.50	3.25
687	900661	NGUYỄN HÀ MY	17/11/2010	9B	25	23	6.50	4.75	6.50
688	900662	NGUYỄN THẢO MY	19/02/2010	9D	25	24	6.75	7.25	4.50
689	900663	VŨ THẢO MY	05/08/2010	9B	25	25	7.25	5.50	6.25
690	900664	LÊ DIỆU TRÀ MY	25/06/2010	9E	25	26	7.00	4.00	4.75
691	900665	PHẠM HÀ THẢO MY	22/06/2010	9A	26	1	8.25	7.75	8.50
692	900666	NGUYỄN HÀ MY	08/08/2010	9E	26	2	8.50	6.50	6.75
693	900667	NGUYỄN THÁI MỸ	10/12/2010	9A3	26	3	7.50	9.00	5.75
694	900668	NGUYỄN KHÁNH NAM	06/02/2010	9A	26	4	7.00	8.00	8.75
695	900669	NGUYỄN TIẾN NAM	06/01/2010	9D	26	5	7.00	6.00	3.75
696	900670	HOÀNG HIẾU NAM	04/09/2010	9A5	26	6	5.25	5.00	5.75

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
697	900671	NGÔ PHƯƠNG NAM	27/07/2010	9A6	26	7	6.50	4.50	3.25
698	900672	NGUYỄN NHẬT NAM	22/01/2010	9A	26	8	7.00	7.75	4.00
699	900673	VƯƠNG ĐỒNG BẢO NAM	29/11/2010	9C	26	9	7.75	10.00	8.50
700	900674	NGUYỄN PHONG HẢI NAM	01/06/2010	9E	26	10	7.25	9.00	7.00
701	900675	VŨ HẢI NAM	15/10/2010	9A6	26	11	7.00	7.75	4.50
702	900676	NGÔ THỊ HẰNG NGA	09/04/2010	9A2	26	12	8.00	7.25	7.50
703	900677	NGUYỄN THANH NGA	10/03/2010	9A3	26	13	6.50	8.00	3.00
704	900678	ĐỖ THÚY NGA	07/09/2010	9A3	26	14	7.25	6.50	5.25
705	900679	NGUYỄN PHƯƠNG NGA	24/10/2010	9A	26	15	7.50	6.25	7.50
706	900680	NGUYỄN KHÁNH NGÂN	10/04/2010	9A	26	16	7.75	9.00	9.50
707	900681	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	03/08/2010	9A	26	17	7.00	7.00	3.75
708	900682	NGUYỄN BẢO NGÂN	21/09/2010	9A3	26	18	7.00	7.75	4.00
709	900683	ĐINH THỊ NGÂN	01/06/2010	9A4	26	19	8.50	7.25	7.50
710	900684	ĐUỜNG BẢO NGÂN	19/09/2010	9A4	26	20	7.50	8.00	5.25
711	900685	LÊ THU NGÂN	02/09/2010	9A6	26	21	5.50	5.50	4.50
712	900686	LÊ THỊ KIM NGÂN	09/11/2010	9A6	26	22	7.25	4.25	5.00
713	900687	TRỊNH THỦY NGÂN	28/09/2010	9A8	26	23	3.75	6.00	3.25
714	900688	VŨ HOÀNG NGÂN	30/04/2010	9A3	26	24	7.00	6.00	5.50
715	900689	NGUYỄN TRẦN THANH NGÂN	18/01/2010	9A3	26	25	6.75	6.25	7.00
716	900690	NGUYỄN HUYỀN NGÂN	23/07/2010	9A	26	26	7.50	5.75	6.50
717	900691	NGUYỄN KIM NGÂN	14/11/2010	9B	27	1	8.00	6.00	5.75
718	900692	NGUYỄN QUANG NGHỊ	08/02/2010	9A7	27	2	6.25	6.00	4.50
719	900693	TRẦN LÊ TUẤN NGHĨA	22/12/2010	9A6	27	3	5.50	6.50	5.25
720	900694	ĐÀO NHƯ NGỌC	04/09/2010	9A3	27	4	8.25	7.50	4.00
721	900695	NGUYỄN THỊ KHÁNH NGỌC	16/08/2010	9B	27	5	8.00	7.50	5.75
722	900696	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	05/05/2010	9C	27	6	6.00	5.00	4.00
723	900697	NGUYỄN BÍCH NGỌC	29/05/2010	9C	27	7	6.75	8.00	4.00
724	900698	NGUYỄN BẢO NGỌC	10/10/2010	9D	27	8	4.75	0.50	2.75
725	900699	NGUYỄN BẢO NGỌC	30/07/2010	9C	27	9	7.25	5.50	3.50
726	900700	LUU BẢO NGỌC	09/04/2010	9A2	27	10	8.00	7.50	7.00
727	900701	PHÙNG MINH NGỌC	13/10/2010	9A2	27	11	8.00	8.00	6.50
728	900702	TRẦN KHÁNH NGỌC	17/03/2010	9A1	27	12	8.00	9.00	9.00
729	900703	TRẦN KHÁNH NGỌC	26/08/2010	9A1	27	13	8.00	9.00	9.00
730	900704	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	17/05/2010	9A3	27	14	8.00	7.25	7.00
731	900705	TRẦN BẢO NGỌC	05/10/2010	9A4	27	15	7.25	6.75	5.75
732	900706	NGUYỄN MINH NGỌC	12/05/2010	9A8	27	16	6.50	4.75	3.75
733	900707	ĐINH KHÁNH NGỌC	24/09/2010		27	17			
734	900708	NGUYỄN BẢO NGỌC	23/11/2010	9A1	27	18	7.00	7.50	5.75
735	900709	NGUYỄN LÊ BẢO NGỌC	06/05/2010	9A5	27	19	6.75	6.50	3.75
736	900710	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	08/09/2010	9A	27	20	7.00	7.00	8.75
737	900711	NGUYỄN MINH NGỌC	27/03/2010	9A	28	1	7.75	8.25	9.00
738	900712	NGUYỄN ĐỖ BẢO NGỌC	28/01/2010	9A	28	2	6.25	6.75	8.25
739	900713	NGUYỄN BẢO NGỌC	08/08/2010	9A	28	3	7.00	8.00	9.50
740	900714	TRƯƠNG NHƯ NGỌC	15/05/2010	9C	28	4	6.00	4.00	6.50
741	900715	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	15/05/2010	9D	28	5	4.50	5.25	4.25
742	900716	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	28/09/2010	9G	28	6	6.75	6.25	4.50
743	900717	TRẦN TỎ BẢO NGỌC	21/09/2010	9A	28	7	7.75	7.50	8.00
744	900718	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	09/08/2010	9A	28	8	7.25	7.00	7.25
745	900719	CHU YÊN NGỌC	04/03/2010	9A	28	9	8.25	8.25	7.25
746	900720	NGUYỄN NỮ YÊN NGỌC	24/08/2010	9A	28	10	7.00	8.50	8.75

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
747	900721	TÔ NGUYỄN ÁNH NGỌC	11/04/2010	9A	28	11	7.75	8.75	6.75
748	900722	NGÔ KHÁNH NGỌC	21/09/2010	9A1	28	12	7.75	8.75	7.50
749	900723	LƯƠNG THANH NGỌC	25/10/2010	9A5	28	13	6.75	7.00	4.25
750	900724	NGUYỄN BẢO NGỌC	04/01/2010	9A	28	14	6.50	9.75	8.25
751	900725	HOÀNG ÁNH NGỌC	03/07/2010	9C	28	15	6.25	5.00	3.00
752	900726	NGÔ THẢO NGUYỄN	30/10/2010	9A	28	16	7.25	6.50	5.50
753	900727	PHẠM KHÔI NGUYỄN	13/12/2010	9A3	28	17	7.00	7.75	8.25
754	900728	PHẠM TRẦN KHÔI NGUYỄN	21/01/2010	9A5	28	18	5.75	7.50	5.25
755	900729	NGUYỄN NGỌC TÂM NGUYỄN	10/01/2010	9A6	28	19	7.75	6.75	5.25
756	900730	NGÔ MINH NGUYỄN	17/04/2010	9A2	28	20	6.50	9.75	9.00
757	900731	NGUYỄN TRẦN THẢO NGUYỄN	21/05/2010	9A	29	1	5.50	8.50	7.50
758	900732	NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	17/05/2010	9C	29	2	7.50	9.75	9.00
759	900733	TRẦN BẢO NGUYỄN	08/01/2010	9A1	29	3	7.00	6.50	8.00
760	900734	CAO TRÍ NGUYỄN	04/01/2010	9A	29	4	6.00		7.75
761	900735	NGÔ MINH NGUYỆT	07/01/2010	9A3	29	5	8.00	9.50	8.25
762	900736	TRẦN THỊ ÁNH NGUYỆT	27/05/2010	9A6	29	6	6.50	6.75	3.50
763	900737	LÊ THỊ THANH NHÂN	06/10/2010	9E	29	7	7.00	6.00	4.75
764	900738	LÊ THỊ THANH NHÂN	19/10/2010	9A1	29	8	6.50	8.50	7.00
765	900739	NGUYỄN THỊ THANH NHÂN	23/01/2010	9A1	29	9	7.75	9.25	8.25
766	900740	ĐƯỜNG TRỌNG NHÂN	01/02/2010	9A4	29	10	4.25	5.75	3.25
767	900741	NGUYỄN MINH NHẬT	30/09/2010	9A6	29	11	4.75	5.25	7.00
768	900742	KHÔNG MINH NHẬT	29/10/2010	9B	29	12	7.25	7.00	7.50
769	900743	LƯƠNG YẾN NHI	16/10/2010	9B	29	13	6.25	8.25	6.75
770	900744	NGUYỄN HÀ NHI	07/11/2010	9B	29	14	7.50	6.00	8.25
771	900745	LÊ THỊ LAN NHI	21/01/2010	9B	29	15	6.00	4.50	4.00
772	900746	LÊ THỊ YẾN NHI	11/02/2010	9A2	29	16	7.75	8.75	7.25
773	900747	TRẦN NGỌC NHI	28/11/2010	9A2	29	17	8.25	7.25	3.75
774	900748	TRẦN PHƯƠNG NHI	25/12/2010	9A1	29	18	6.50	6.00	3.50
775	900749	NGUYỄN THỊ LINH NHI	19/05/2010	9A1	29	19	8.25	9.00	9.25
776	900750	ĐOÀN KIỀU NHI	28/08/2010	9A2	29	20	7.75	8.25	4.00
777	900751	TRỊNH UYÊN NHI	08/10/2010	9A5	30	1	7.00	7.25	5.50
778	900752	NGÔ TUỆ NHI	06/03/2010	9A6	30	2	8.25	5.50	6.25
779	900753	NGUYỄN THAO NHI	22/02/2010	9A7	30	3	5.00	3.50	3.50
780	900754	ĐỖ PHƯƠNG NHI	11/06/2010	9A8	30	4	6.50	6.25	5.50
781	900755	TRẦN NGUYỄN THẢO NHI	21/05/2010	9A	30	5	6.25	5.50	9.00
782	900756	NGUYỄN VƯƠNG NHI	26/10/2010	9E	30	6	7.75	7.50	7.25
783	900757	NGUYỄN YẾN NHI	19/12/2010	9B	30	7	5.75	5.75	4.75
784	900758	HÀN TUỆ NHI	01/01/2010	9A	30	8	8.50	8.75	10.00
785	900759	NGÔ BẢO NHIÊN	17/11/2010	9A	30	9	6.75	6.25	3.75
786	900760	TRẦN TUYẾT NHƯ	15/10/2010	9A	30	10	7.75	8.50	8.75
787	900761	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	13/08/2010	9A1	30	11	7.50	8.50	8.00
788	900762	NGUYỄN HUYỀN NHUNG	19/03/2010	9B	30	12	7.50	6.75	6.25
789	900763	NGUYỄN ĐỨC NINH	18/02/2010	9A1	30	13	6.50	6.75	7.25
790	900764	DƯƠNG HẢI OANH	27/10/2010	9B	30	14	5.50	5.00	3.50
791	900765	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	12/08/2010	9A3	30	15	7.50	7.25	6.25
792	900766	NGUYỄN NGỌC CHÂU OANH	23/09/2010	9B	30	16	7.25	7.75	7.00
793	900767	CAO MINH PHÁT	01/11/2010	9A3	30	17	5.00	7.50	5.25
794	900768	PHAN ĐỖ ĐẠI PHÁT	09/09/2010	9B	30	18	5.25	5.50	2.25
795	900769	NGUYỄN CÔNG PHI	29/12/2010	9B	30	19	5.75	6.25	4.75
796	900770	TRẦN HOÀNG PHONG	12/11/2010	9A	30	20	7.50	10.00	8.25

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
797	900771	NGUYỄN VĂN PHONG	28/04/2010	9B	30	21	6.25	8.00	6.00
798	900792	BÙI THIÊN PHÚ	28/06/2010	9A5	32	1	7.00	8.75	8.25
799	900793	NGUYỄN ĐỨC PHÚ	10/02/2010	9C	32	2	6.50	9.75	6.00
800	900794	NGUYỄN GIA PHÚC	25/08/2010	9A1	32	3			
801	900795	TRẦN QUANG PHÚC	23/08/2010	9A1	32	4	8.00	8.75	6.75
802	900796	HOÀNG GIA PHÚC	05/06/2010	9A	32	5	5.25	7.25	7.50
803	900797	DƯƠNG NGUYỄN PHÚC	25/02/2010	9D	32	6	7.25	6.25	6.25
804	900798	NGUYỄN NHẬT PHƯƠNG	11/08/2010	9B	32	7	6.50	7.00	6.00
805	900799	NGUYỄN DUY PHƯƠNG	03/08/2010	9A2	32	8	6.75	5.00	3.25
806	900800	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	06/12/2010	9A2	32	9	8.00	8.00	4.75
807	900801	TRẦN THẢO PHƯƠNG	20/01/2010	9A1	32	10	8.25	6.50	8.25
808	900802	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	26/03/2010	9A1	32	11	7.50	6.75	8.50
809	900803	BÙI QUỲNH PHƯƠNG	23/06/2010	9A	32	12	6.25	6.75	8.00
810	900804	NGUYỄN ĐỨC PHƯƠNG	18/09/2010	9B	32	13	5.75	6.25	6.75
811	900805	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	14/09/2010	9B	32	14	7.25	7.00	4.75
812	900806	TRỊNH MAI PHƯƠNG	01/01/2010	9A	32	15	8.00	8.50	9.75
813	900807	NGUYỄN THU PHƯƠNG	04/11/2010	9A5	32	16	7.75	7.75	6.00
814	900808	PHẠM THANH PHƯƠNG	16/07/2010	9A5	32	17	6.75	6.75	4.00
815	900809	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG	14/11/2010	9B	32	18	7.00	5.00	7.75
816	900810	LÊ NGỌC PHƯƠNG	20/09/2010	9C	32	19	5.50	6.50	7.50
817	900811	PHẠM ÁI PHƯƠNG	03/11/2010	9A3	32	20	7.25	8.50	6.25
818	900812	BÙI MINH QUÂN	17/02/2010	9A2	32	21	7.00	9.75	8.75
819	900813	TRẦN MINH QUÂN	15/12/2010	9A2	32	22	5.25	7.25	9.00
820	900814	ĐOÀN MẠNH QUÂN	29/11/2010	9A7	32	23	6.25	6.50	4.25
821	900815	NGUYỄN MINH QUÂN	01/05/2010	9A6	32	24	5.50	8.00	8.25
822	900816	VŨ MẠNH QUÂN	05/11/2010	9A	32	25	5.50	6.50	7.25
823	900817	NGUYỄN MẠNH QUÂN	05/09/2010	9G	33	1	6.00	8.50	3.75
824	900818	HOÀNG ANH QUÂN	11/10/2010	9A	33	2	6.25	6.50	8.00
825	900819	ĐÀO NGỌC QUANG	01/09/2010	9A3	33	3	6.00	7.75	3.75
826	900820	TRẦN NAM QUANG	15/12/2010	9A3	33	4	6.25	8.00	5.00
827	900821	NGUYỄN NGỌC QUANG	27/10/2010	9A3	33	5	5.75	8.00	5.50
828	900822	ĐÀO TRÍ QUANG	24/09/2010	9A	33	6	6.75	8.50	5.50
829	900823	PHẠM KIẾN QUỐC	25/01/2010	9A3	33	7	6.00	8.50	7.00
830	900824	LÃ THỰC QUYỀN	04/06/2010	9B	33	8	7.50	6.75	7.75
831	900825	LÊ THỰC QUYỀN	20/10/2010	9A	33	9	7.25	8.25	7.75
832	900826	NGUYỄN THỰC QUYỀN	18/03/2010	9A	33	10	7.75	9.25	9.00
833	900827	NGUYỄN PHƯƠNG QUYỀN	24/05/2010	9A1	33	11	5.75	8.25	5.75
834	900828	LÊ HOÀNG QUYẾT	16/02/2010	9E	33	12	6.50	7.25	4.00
835	900829	LÊ MẠNH QUYẾT	26/09/2010	9C	33	13	6.00	7.50	5.25
836	900830	NGUYỄN THU QUỲNH	12/07/2010	9B	33	14	5.75	9.00	7.00
837	900831	LÊ THỊ NHƯ QUỲNH	04/11/2010	9A	33	15	8.00	8.50	7.50
838	900832	LÊ NHƯ QUỲNH	20/10/2010	9B	33	16	7.25	7.00	5.75
839	900833	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	27/09/2010	9A8	33	17	7.00	6.50	6.00
840	900834	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	25/08/2010	9A	33	18	6.50	8.00	7.50
841	900835	TRỊNH HƯƠNG QUỲNH	22/06/2010	9D	33	19	5.75	7.75	6.25
842	900836	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	31/10/2010	9A1	33	20	7.50	7.25	6.75
843	900837	ĐỖ VIỆT SÁNG	22/08/2010	9A	33	21	7.00	8.75	6.25
844	900838	VƯƠNG TIẾN SĨ	15/07/2010	9C	33	22	6.75	9.75	5.75
845	900839	NGÔ VŨ SINH	03/09/2010	9E	33	23	6.00	6.00	3.25
846	900840	NGUYỄN LÂM SƠN	06/11/2010	9A2	33	24	6.25	8.25	8.00

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
847	900841	TRẦN TRUNG SƠN	21/04/2010	9A7	33	25	7.00	8.25	6.75
848	900842	ĐẶNG THÁI SƠN	11/11/2010	9A3	34	1	8.00	9.25	8.75
849	900843	DƯƠNG NGỌC SƠN	01/08/2010	9A7	34	2	4.75	6.25	3.75
850	900844	NGUYỄN ĐỨC SƠN	10/10/2010	9D	34	3	6.75	7.25	7.00
851	900845	HÀ THÁI SƠN	26/05/2010	9D	34	4	7.00	8.00	9.00
852	900846	DƯƠNG BẢO SƠN	08/11/2010	9B	34	5	6.50	6.00	6.00
853	900847	NGUYỄN BẢO SƠN	22/11/2010	9B	34	6	5.75	7.25	8.25
854	900848	HÀ NGỌC SƠN	11/06/2010	9C	34	7	8.25	9.00	8.50
855	900849	NGUYỄN NGỌC SƠN	06/11/2010	9B	34	8	6.75	5.25	4.25
856	900850	VƯƠNG NGỌC SƠN	26/04/2010	9C	34	9	5.75	5.25	4.25
857	900851	NGUYỄN MINH SƠN	21/03/2010	9C	34	10	4.50	6.00	6.00
858	900852	NGUYỄN KẢ SƠN	20/05/2010	9A1	34	11	7.00	7.25	9.25
859	900853	BÙI ĐỨC TÀI	26/01/2010	9A5	34	12	7.75	6.25	7.50
860	900854	ĐỖ THỊ MINH TÂM	02/12/2010	9A1	34	13	8.50	9.00	9.25
861	900855	HOÀNG MINH TÂM	04/10/2010	9A5	34	14	7.25	7.00	7.50
862	900856	NGUYỄN TRẦN MINH TÂM	19/11/2010	9B	34	15	5.25	6.25	6.25
863	900857	TRẦN THANH TÂM	24/03/2010	9A	34	16	8.50	7.25	8.50
864	900858	NGUYỄN ĐỨC TÂM	10/11/2010	9A	34	17	7.75	9.00	8.00
865	900859	NGUYỄN THỊ LINH TÂM	04/11/2010	9A1	34	18	8.00	5.00	7.50
866	900860	NGUYỄN QUÝ TÂN	18/12/2010	9C	34	19	6.00	6.75	9.00
867	900861	NGUYỄN DUY TÂN	24/10/2010	9D	34	20	5.50	6.75	6.50
868	900862	NGÔ HOÀNG PHÚ THÁI	11/02/2010	9A	34	21	6.50	7.75	4.50
869	900863	NGUYỄN QUÝ THÁI	31/03/2010	9A1	34	22	7.50	8.75	8.75
870	900864	NGUYỄN VĨNH THÁI	08/08/2010	9A8	34	23	4.00	6.75	8.25
871	900865	VŨ THÀNH THÁI	21/11/2010	9A2	34	24	6.75	6.50	6.00
872	900866	NGUYỄN HỒNG THÁI	14/08/2010	9B	34	25	7.50	5.50	6.25
873	900867	TRẦN THỊ THẨM	28/09/2010	9B	35	1	7.75	6.25	6.00
874	900868	ĐỖ VIỆT THẮNG	01/11/2010	9C	35	2	6.25	8.75	4.00
875	900869	NGUYỄN HỮU THẮNG	07/12/2010	9E	35	3	5.25	7.25	6.25
876	900870	NGÔ QUỐC THẮNG	29/01/2010	9A1	35	4	7.25	6.50	3.50
877	900871	ĐỖ THÊ THANH	11/02/2010	9A1	35	5	6.50	8.50	7.50
878	900872	ĐÀM THỊ PHƯƠNG THANH	31/03/2010	9A	35	6	5.25	6.75	7.50
879	900873	LÊ TRỌNG THÀNH	16/01/2010	9A	35	7	7.50	8.25	9.25
880	900874	NGUYỄN TIẾN THÀNH	09/07/2010	9B	35	8	5.75	6.25	5.00
881	900875	ĐOÀN MINH THÀNH	03/09/2010	9A6	35	9	6.25	6.50	7.50
882	900876	NGUYỄN TIẾN THÀNH	23/01/2010	9A	35	10	8.00	9.25	8.75
883	900877	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	27/08/2010	9B	35	11	7.75	7.50	4.75
884	900878	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	09/09/2010	9G	35	12	6.75	7.25	7.00
885	900879	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	29/04/2010	9B	35	13	5.50	6.25	5.25
886	900880	NGUYỄN THANH THẢO	31/08/2010	9B	35	14	5.50	7.00	7.50
887	900881	NGUYỄN MINH THẢO	23/04/2010	9B	35	15	7.25	6.00	8.75
888	900882	LÊ PHƯƠNG THẢO	27/03/2010	9A2	35	16	7.75	6.00	7.25
889	900883	LIÊU THỊ PHƯƠNG THẢO	03/02/2010	9A2	35	17	7.00	7.00	4.75
890	900884	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	11/08/2010	9A4	35	18	8.00	7.25	5.00
891	900885	TRẦN THANH THẢO	11/10/2010	9A5	35	19	7.50	7.00	6.75
892	900886	BÙI THANH THẢO	01/09/2010	9A5	35	20	6.00	5.00	4.00
893	900887	NGUYỄN THANH THẢO	04/08/2010	9A5	35	21	6.25	3.50	7.00
894	900888	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG THẢO	23/09/2010	9A7	35	22	7.75	5.00	5.50
895	900889	TRẦN THU THẢO	21/04/2010	9A	35	23	8.00	7.25	8.50
896	900890	TRẦN HÀ DIỆU THẢO	26/10/2010	9E	35	24	6.50	7.50	5.50

STT	SRD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
897	900891	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	29/01/2010	9E	35	25	6.00	8.00	6.25
898	900892	TRẦN MINH THẢO	13/01/2010	9A5	36	1	7.75	9.00	7.50
899	900893	VŨ PHƯƠNG THẢO	26/09/2010	9	36	2	7.50	7.75	6.00
900	900894	LÊ PHƯƠNG THẢO	18/07/2010	9C	36	3	7.75	8.25	8.50
901	900895	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	25/08/2010	9E	36	4	7.50	8.25	6.00
902	900896	LÊ PHƯƠNG THẢO	22/01/2010	9A	36	5	7.75	9.50	8.00
903	900897	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	21/09/2010	9D	36	6	5.75	6.50	4.25
904	900898	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	15/07/2010	9A6	36	7	6.50	5.50	4.50
905	900899	NGUYỄN THANH THẢO	30/01/2010	9A1	36	8	7.50	4.50	4.00
906	900900	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	25/01/2010	9A1	36	9	6.25	5.00	4.00
907	900901	HOÀNG THỊ NGỌC THẢO	10/03/2010	9B	36	10	8.00	6.25	4.00
908	900902	NGUYỄN HOÀNG THI	27/04/2010	9E	36	11	5.75	5.00	1.75
909	900903	ĐỖ BẢO THI	11/05/2010	9A1	36	12	8.25	7.25	6.50
910	900904	NGUYỄN BẢO THI	28/12/2010	9A1	36	13	7.50	8.00	3.00
911	900905	LÊ QUÝ THIÊN	28/04/2010	9A1	36	14	8.00	9.00	8.00
912	900906	NGUYỄN ĐỨC THIÊN	16/05/2010	9D	36	15	7.00	5.25	6.00
913	900907	NGUYỄN HÙNG THỊNH	05/10/2010	9A	36	16	6.50	7.50	4.50
914	900908	ĐỖ ĐỨC THỊNH	17/12/2010	9A	36	17	6.75	8.25	9.25
915	900909	ĐINH ĐỨC THỊNH	25/05/2010	9B	36	18	6.50	7.00	4.25
916	900910	LÊ BÁ THỊNH	21/11/2010	9A2	36	19	7.25	6.75	4.00
917	900911	NGUYỄN ANH THƠ	09/06/2010	9A2	36	20	6.75	6.75	3.75
918	900912	NGUYỄN THỊ THU	28/11/2010	9D	36	21	5.50	5.00	6.50
919	900913	NGUYỄN ANH THƯ	04/12/2010	9B	36	22	7.75	6.75	6.00
920	900914	LÊ HÀ ANH THƯ	05/12/2010	9A1	36	23	8.50	9.75	9.25
921	900915	VŨ ANH THƯ	10/02/2010	9A2	36	24	8.00	8.00	6.50
922	900916	TRẦN NGỌC ANH THƯ	17/01/2010	9A7	36	25	7.50	6.50	7.50
923	900917	LÊ ANH THƯ	22/05/2010	9A7	37	1	5.00	3.75	4.00
924	900918	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	25/09/2010	9A7	37	2	7.50	3.00	3.00
925	900919	TRẦN MINH THƯ	06/10/2010	9B	37	3	7.50	8.50	8.25
926	900920	ĐÀM THỊ THANH THƯ	12/05/2010	9A	37	4	7.50	7.50	6.25
927	900921	NGUYỄN ANH THƯ	06/10/2010	9A	37	5	8.00	8.50	6.75
928	900922	ĐƯƠNG NGUYỄN MINH THƯ	15/12/2010	9A	37	6	7.50	7.50	8.00
929	900923	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	22/07/2010	9D	37	7	7.75	6.00	3.25
930	900924	NGUYỄN THỊ NGÂN THƯƠNG	31/05/2010	9C	37	8	6.50	6.75	4.00
931	900925	NGUYỄN THỊ HỒNG THƯƠNG	06/04/2010	9A	37	9	6.50	4.50	3.25
932	900926	NGUYỄN BẢO AN THƯỜNG	07/03/2010	9A5	37	10	7.00	5.00	3.75
933	900927	LÊ BẢO THỦY	08/12/2010	9A	37	11	7.50	7.00	8.00
934	900928	PHÙNG THỊ PHƯƠNG THỦY	18/12/2010	9A1	37	12	8.50	8.25	7.00
935	900929	TRẦN PHƯƠNG THỦY	21/02/2010	9A	37	13	8.50	8.25	8.00
936	900930	ĐÀO BÍCH THỦY	01/10/2010	9A2	37	14	8.00	7.75	7.25
937	900931	NGUYỄN PHƯƠNG THỦY	10/06/2010	9A	37	15	8.25	8.75	9.25
938	900932	NGUYỄN THANH THỦY	10/11/2010	9A	37	16	7.50	5.75	9.25
939	900933	VƯƠNG THANH THỦY	08/11/2010	9A8	37	17	8.00	6.00	7.75
940	900934	TRẦN XUÂN THỦY	04/09/2010	9A2	37	18	7.50	8.50	9.25
941	900935	NGUYỄN KHÁNH THY	03/02/2010	9A	37	19	8.00	7.75	7.50
942	900936	NGUYỄN DUY TIẾN	13/11/2010	9G	37	20	5.00	5.00	1.25
943	900937	NGUYỄN VIỆT TIẾN	05/04/2010	9A1	37	21	7.50	8.75	7.75
944	900938	NGUYỄN MẠNH TIẾN	23/03/2010	9A3	37	22	7.50	6.00	6.50
945	900939	NGUYỄN MINH TIẾN	17/02/2010	9B	37	23	7.25	8.25	3.00
946	900940	TÔ LÝ TUẤN TIỆP	30/11/2010	9A4	37	24	6.00	7.50	5.00

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
947	900941	MA KHÁNH TOÀN	09/06/2010	9A	37	25	7.00	8.25	8.25
948	900942	NGUYỄN THANH TOÀN	22/12/2010	9A3	38	1	5.75	8.25	8.00
949	900943	NGUYỄN THANH TRÀ	31/01/2010	9A	38	2	7.25	6.25	7.50
950	900944	NGUYỄN THU TRÀ	20/07/2010	9A	38	3	7.00	6.75	6.50
951	900945	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂM	18/10/2010	9A1	38	4	6.50	5.75	5.00
952	900946	NGUYỄN NGỌC TRÂM	28/02/2010	9A4	38	5	7.50	6.50	6.50
953	900947	ĐẶNG QUỲNH TRÂM	04/03/2010	9A5	38	6	6.50	6.25	5.25
954	900948	LÊ BẢO TRÂM	11/11/2010	9A3	38	7	6.75	9.25	7.00
955	900949	BÙI THỊ BẢO TRÂM	11/12/2010		38	8	7.00	7.25	6.75
956	900950	NGUYỄN THỊ THU TRANG	05/06/2010	9B	38	9	7.50	7.25	3.50
957	900951	NGUYỄN KIỀU TRANG	22/05/2010		38	10	6.25	4.75	1.75
958	900952	NGUYỄN THỊ THU TRANG	17/08/2010	9A	38	11	7.00	6.75	3.75
959	900953	NGUYỄN HỮU TRANG	29/04/2010	9C	38	12	5.50	6.00	3.00
960	900954	NGUYỄN THỊ THU TRANG	26/01/2010	9A1	38	13	7.25	8.00	6.00
961	900955	PHẠM THỦY TRANG	16/10/2010	9A3	38	14	7.25	9.00	6.50
962	900956	NGUYỄN THỦY TRANG	12/06/2010	9A3	38	15	7.25	8.00	7.25
963	900957	NGÔ HÀ TRANG	04/10/2010	9A3	38	16	7.25	6.00	5.00
964	900958	NGÔ MAI TRANG	04/04/2010		38	17	7.75	6.50	3.00
965	900959	NGUYỄN THẢO TRANG	11/10/2010	9A3	38	18	7.00	9.50	8.75
966	900960	NGUYỄN THU TRANG	14/09/2010	9A	38	19	6.50	7.25	9.00
967	900961	NGUYỄN THU TRANG	03/11/2010	9B	38	20	7.25	7.25	7.50
968	900962	NGUYỄN THỊ THU TRANG	27/12/2010	9B	38	21	7.75	7.25	7.25
969	900963	NGUYỄN PHƯƠNG TRANG	02/07/2010	9A	38	22	8.00	8.50	6.75
970	900964	NGUYỄN THỦY TRANG	16/11/2010	9C	38	23	7.50	9.00	6.75
971	900965	TRẦN HUYỀN TRANG	29/08/2010	9G	38	24	4.75	7.00	4.50
972	900966	ĐẶNG THỦY TRANG	01/07/2010	9C	38	25	7.50	7.50	7.50
973	900967	DƯƠNG NGỌC HUYỀN TRANG	17/10/2010	9A2	39	1	7.25	9.00	8.75
974	900968	TRẦN NGUYỄN MINH TRANG	15/09/2010	9I	39	2	7.00	7.25	7.75
975	900969	NGÔ YẾN TRANG	21/08/2010	9A5	39	3	6.75	7.75	6.50
976	900970	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	24/07/2010	9A	39	4	6.50	7.50	5.75
977	900971	HOÀNG KIỀU TRANG	23/06/2010	9A	39	5	6.75	6.75	6.25
978	900972	NGUYỄN QUỲ TRIỆU	13/03/2010	9B	39	6	6.00	8.25	7.00
979	900973	PHAN THỊ TỎ TRINH	11/10/2010	9A4	39	7	6.75	8.00	7.25
980	900974	NGUYỄN KHÁNH TRINH	03/09/2010	9A2	39	8	7.25	7.50	8.50
981	900975	NGUYỄN THỊ TRINH	05/03/2010	9B	39	9	6.75	5.25	2.25
982	900976	HOÀNG QUỐC TRỌNG	04/01/2010	9G	39	10	6.75	6.75	3.00
983	900977	ĐOÀN TÔ TRỌNG	16/11/2010	9A1	39	11	6.75	7.50	8.50
984	900978	NGUYỄN PHÚ TRỌNG	12/05/2010	9D	39	12	7.25	6.00	5.00
985	900979	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	06/11/2010	9B	39	13	7.00	8.00	7.00
986	900980	NGUYỄN LÂM TRÚC	02/05/2010	9D	39	14	8.00	9.50	9.50
987	900981	PHẠM THANH TRÚC	28/10/2010	9A	39	15	7.00	7.75	7.50
988	900982	TÔ QUANG TRUNG	21/05/2010	9A1	39	16	7.50	10.00	9.25
989	900983	PHAN THÀNH TRUNG	15/12/2010	9A3	39	17	7.25	7.25	8.75
990	900984	TRẦN ĐÌNH TRUNG	18/12/2010	9G	39	18	5.50	6.00	3.75
991	900985	VŨ THÀNH TRUNG	02/08/2010	9A2	39	19	7.75	8.00	7.75
992	900986	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	19/03/2010	9B	39	20	6.00	8.00	4.50
993	900987	NGUYỄN VĂN TRUNG	25/01/2010	9B	39	21	6.00	6.75	6.50
994	900988	BÙI TUẤN TRƯỜNG	29/11/2010	9A2	39	22	6.50	8.00	7.75
995	900989	ĐOÀN QUỐC TRƯỜNG	25/06/2010	9A8	39	23	6.00	7.25	3.00
996	900990	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	25/04/2010	9A	39	24	6.00	9.00	8.25

STT	SRD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
997	900991	ĐÀO NGỌC TÚ	07/02/2010	9A	39	25	7.50	10.00	8.75
998	900992	NGUYỄN ANH TÚ	05/10/2010	9C	40	1	5.75	6.75	5.00
999	900993	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	09/12/2010	9A3	40	2	6.75	6.00	7.75
1000	900994	TRỊNH THỊ THANH TÚ	29/06/2010	9A6	40	3	8.00	7.25	6.00
1001	900995	TÔ TUẤN TÚ	13/03/2010	9A3	40	4	6.50	8.25	5.75
1002	900996	HỒ ANH TÚ	26/06/2010	9A	40	5	7.25	7.50	9.00
1003	900997	NGUYỄN NGỌC ANH TÚ	23/08/2010	9B	40	6	6.50	7.00	7.00
1004	900998	NGUYỄN ĐOÀN CẨM TÚ	27/06/2010	9C	40	7	8.00	9.00	9.25
1005	900999	NGUYỄN ANH TÚ	05/03/2010	9C	40	8		9.25	
1006	901000	NGUYỄN MẠNH TÚ	10/01/2010	9A2	40	9	7.75	7.25	7.50
1007	901001	NGUYỄN ANH TUẤN	25/06/2010	9C	40	10	6.25	5.00	4.00
1008	901002	NGUYỄN ANH TUẤN	05/10/2010	9C	40	11	6.75	6.75	5.25
1009	901003	NGUYỄN QUANG TUẤN	07/01/2010	9D	40	12	4.50	5.75	5.75
1010	901004	BÙI DUY TÙNG	22/01/2010	9B	40	13	7.25	9.00	7.75
1011	901005	NGUYỄN SƠN TÙNG	03/03/2010	9D	40	14	7.00	5.50	7.25
1012	901006	NGUYỄN THANH TÙNG	24/04/2010	9A7	40	15	5.25	5.50	7.00
1013	901007	LÊ THANH TÙNG	01/01/2010	9A2	40	16	8.50	9.50	9.75
1014	901008	NGUYỄN ĐÌNH TÙNG	05/10/2010	9A7	40	17	6.75	8.00	6.50
1015	901009	DƯƠNG HOÀNG TÙNG	01/12/2010	9A	40	18	7.50	8.25	8.00
1016	901010	HÀ HUY TÙNG	21/12/2010	9A	40	19	6.50	8.25	7.25
1017	901011	DƯƠNG HOÀNG TÙNG	01/12/2010	9A	40	20			
1018	901012	LÊ HUY TÙNG	22/03/2010	9A	40	21	7.00	8.25	6.50
1019	901013	NGUYỄN DUY TÙNG	05/12/2010	9G	40	22	4.25	3.75	5.75
1020	901014	ĐÀO SƠN TÙNG	23/12/2010	9B	40	23			
1021	901015	NGUYỄN DƯƠNG TÙNG	23/09/2010	9A	40	24	6.25	8.00	6.75
1022	901016	NGUYỄN THỊ KIM TUYẾN	02/03/2010	9D	40	25	6.50	7.00	4.25
1023	901017	LÊ ANH TUYẾT	18/09/2010	9E	41	1	7.50	7.00	3.25
1024	901018	NGUYỄN MINH TUYẾT	12/08/2010	9A	41	2	7.25	8.25	7.75
1025	901019	ĐOÀN VŨ UY	18/09/2010	9A1	41	3	8.50	9.50	10.00
1026	901020	LƯƠNG PHƯƠNG UYÊN	20/11/2010	9B	41	4	8.25	7.25	2.00
1027	901021	NGUYỄN BẢO UYÊN	22/01/2010	9B	41	5	8.50	7.25	4.50
1028	901022	PHÙNG BẢO UYÊN	22/07/2010	9C	41	6	7.25	9.25	7.50
1029	901023	TRẦN NHẢ UYÊN	07/10/2010	9D	41	7	6.50	5.75	3.75
1030	901024	ĐỖ LÊ PHƯƠNG UYÊN	12/11/2010	9A	41	8	7.75	8.00	7.50
1031	901025	LƯƠNG THANH VÂN	17/04/2010	9B	41	9	7.25	7.50	7.50
1032	901026	NGUYỄN VŨ HÀ VÂN	26/02/2010	9C	41	10	7.25	7.25	5.00
1033	901027	NGUYỄN THỊ VÂN	20/09/2010	9A4	41	11	7.75	7.75	3.50
1034	901028	ĐOÀN KHÁNH VÂN	09/04/2010	9A1	41	12	8.25	7.75	4.00
1035	901029	TRẦN THU VÂN	24/08/2010	9B	41	13	6.50	7.25	6.25
1036	901030	HOÀNG THỊ VÂN	18/06/2010	9A	41	14	6.50	6.75	7.50
1037	901031	PHAN THỊ HOÀNG VÂN	21/12/2010	9A	41	15	6.75	7.50	5.50
1038	901032	NGUYỄN THỊ YẾN VÂN	16/12/2010	9B	41	16	8.50	7.25	7.75
1039	901033	NGUYỄN THỊ THẢO VI	30/10/2010	9A6	41	17	7.25	7.25	4.75
1040	901034	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VI	25/10/2010	9A	41	18	7.25	8.00	7.50
1041	901035	TRẦN DOANH VĨ	07/04/2010	9A5	41	19	7.75	8.25	8.50
1042	901036	ĐỖ QUỐC VIỆT	23/10/2010	9D	41	20	5.50	5.00	3.50
1043	901037	TRẦN QUỐC VIỆT	18/01/2010	9A3	41	21	7.50	7.75	6.00
1044	901038	NGUYỄN QUỐC VIỆT	29/06/2010	9A1	41	22	6.50	8.75	7.75
1045	901039	NGÔ TUẤN VIỆT	06/08/2010	9A2	41	23	8.00	8.25	5.50
1046	901040	KHÔNG ĐỨC VIỆT	09/03/2010	9B	41	24	5.75	7.25	5.50

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PT	STT	KẾT QUẢ CÁC MÔN THI		
1047	901041	TRẦN ĐỨC VIỆT	30/01/2010	9C	41	25	7.00	9.00	8.25
1048	901042	TRẦN ĐỨC VIỆT	22/01/2010	9C	41	26	7.00	6.75	6.75
1049	901043	NGÔ ĐỨC VIỆT	23/05/2010	9A	41	27	7.00	8.75	8.75
1050	901044	NGUYỄN THẾ VINH	29/03/2010	9B	41	28	6.75	5.50	3.25
1051	901045	NGUYỄN TIẾN VINH	26/08/2010	9D	41	29	6.50	3.50	3.25
1052	901046	HOÀNG QUANG VINH	14/12/2010	9A4	41	30	7.50	6.25	4.25
1053	901047	LÊ QUANG VINH	09/10/2010	9A1	41	31	8.25	8.75	9.25
1054	901048	NGUYỄN QUỐC VINH	02/06/2010	9C	41	32	5.50	8.00	5.25
1055	901049	ĐỖ THÀNH VINH	02/01/2010	9C	42	1	7.00	9.50	3.75
1056	901050	NGUYỄN QUỐC VINH	01/06/2010		42	2	7.25	7.50	3.50
1057	901051	LÊ TRƯỜNG VŨ	26/09/2010	9B	42	3	6.25	7.25	6.50
1058	901052	PHẠM QUANG VŨ	24/04/2010	9A4	42	4	7.25	7.50	6.50
1059	901053	ĐOÀN MINH VŨ	25/05/2010	9A5	42	5	7.00	8.75	6.50
1060	901054	NGUYỄN HOÀNG VŨ	08/11/2010	9B	42	6	6.50	7.25	9.25
1061	901055	SÁI HUY VƯƠNG	20/05/2010	9C	42	7	5.75	6.00	3.75
1062	901056	NGUYỄN HỮU VƯƠNG	03/11/2010		42	8	6.00	3.50	1.25
1063	901057	NGUYỄN LAN VY	23/12/2010	9A1	42	9	8.00	9.25	10.00
1064	901058	NGUYỄN HÀ VY	23/07/2010	9A2	42	10	6.50	7.00	6.25
1065	901059	ĐỖ BẢO VY	29/11/2010	9A3	42	11	7.50	7.75	7.50
1066	901060	NGUYỄN HÀ VY	25/07/2010	9A3	42	12	7.00	8.75	7.50
1067	901061	NGUYỄN NGỌC THẢO VY	04/04/2010	9A3	42	13	7.25	6.50	6.50
1068	901062	PHẠM NGUYỄN TƯỜNG VY	20/01/2010	9A3	42	14	7.50	7.50	6.75
1069	901063	NGUYỄN HÀ VY	02/11/2010	9B	42	15	6.50	7.50	4.00
1070	901064	ĐẶNG DƯƠNG HÀ VY	26/07/2010	9B	42	16	7.25	8.50	7.50
1071	901065	HOÀ PHƯƠNG VY	03/08/2010	9B	42	17	5.75	6.00	7.25
1072	901066	ĐẶNG DƯƠNG KHÁNH VY	26/07/2010	9B	42	18	6.00	5.75	6.50
1073	901067	TRẦN THỊ HÀ VY	10/10/2010	9C	42	19	8.25	9.00	6.25
1074	901068	DƯƠNG MINH VY	29/06/2010	9G	42	20	7.00	4.25	3.25
1075	901069	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VY	25/07/2010	9C	42	21	8.00	5.50	4.75
1076	901070	NGUYỄN PHƯƠNG VY	30/10/2010	9E	42	22	8.50	8.25	6.00
1077	901071	NGUYỄN TƯỜNG VY	04/11/2010	9A1	42	23	8.50	7.50	7.75
1078	901072	NGUYỄN TƯỜNG VY	12/12/2010	9E	42	24	7.00	5.25	4.25
1079	901073	ĐINH THANH XUAN	11/04/2010	9A1	42	25	7.00	8.25	8.00
1080	901074	NGUYỄN HẢI YẾN	11/11/2010	9A	42	26	7.00	9.00	7.75
1081	901075	TẠ THỊ HẢI YẾN	12/02/2010	9A	42	27	7.25	8.00	6.75
1082	901076	NGÔ BẢO YẾN	12/09/2010	9A	42	28	7.50	7.75	7.50
1083	901077	NGUYỄN HẢI YẾN	11/07/2010	9B	42	29	7.50	8.50	6.00
1084	901078	NGUYỄN HẢI YẾN	01/01/2010	9D	42	30	4.25	6.25	4.75
1085	901079	QUÁCH HOÀNG YẾN	27/12/2010	9A	42	31	7.50	7.25	6.00
1086	901080	NGUYỄN BẢO YẾN	18/11/2010	9A	42	32	7.00	7.25	7.75